



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

# CÔNG BÁO

*Thành phố Hồ Chí Minh*

Số 01

Ngày 01 tháng 01 năm 2018

## MỤC LỤC

Trang

### PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

#### ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

- |             |  |    |
|-------------|--|----|
| 20-11-2017- | Quyết định số 59/2017/QĐ-UBND ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh. | 3  |
| 05-12-2017- | Quyết định số 60/2017/QĐ-UBND quy định diện tích tối thiểu được tách thửa.   | 18 |

### PHẦN VĂN BẢN KHÁC

#### ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

- |             |  |    |
|-------------|--|----|
| 30-10-2017- | Quyết định số 5784/QĐ-UBND về phê duyệt Đề án nâng cao chất lượng các tiêu chí xây dựng nông thôn mới xã Tân Nhựt, huyện Bình Chánh giai đoạn 2016 - 2020. | 27 |
|-------------|--|----|

06-11-2017- Quyết định số 5892/QĐ-UBND về phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất để tính bồi thường, hỗ trợ của Dự án tuyến tàu điện ngầm số 2 Thành phố Hồ Chí Minh, tuyến Bến Thành - Tham Lương, trên địa bàn Quận 3.

61

# PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

## ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 59/2017/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 11 năm 2017

### QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động  
của Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh**

### ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014;*

*Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 21/2015/TTLT-BKHĐT-BNV ngày 11 tháng 12 năm 2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Kế hoạch và Đầu tư thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;*

*Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 9620/TTr-SKHĐT ngày 12 tháng 10 năm 2017; Ý kiến của Sở Tư pháp tại Công văn số 7288/STP-VB ngày 02 tháng 8 năm 2017 và của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 4366/TTr-SNV ngày 01 tháng 11 năm 2017.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh.

**Điều 2.** Quyết định có hiệu lực từ ngày 30 tháng 1 năm 2017 và thay thế Quyết định số 69/2010/QĐ-UBND ngày 17 tháng 9 năm 2010 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Thủ trưởng các sở - ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thành Phong**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **QUY CHẾ**

**Tổ chức và hoạt động của**

**Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 59/2017/QĐ-UBND  
ngày 20 tháng 11 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố)*

### **Chương I**

### **NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Vị trí và chức năng**

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố quản lý nhà nước về quy hoạch, kế hoạch và đầu tư, gồm: tổng hợp về quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; tổ chức thực hiện và đề xuất về cơ chế, chính sách quản lý kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố; đầu tư trong nước, đầu tư nước ngoài ở địa phương; quản lý nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ, nguồn viện trợ phi Chính phủ nước ngoài; đấu thầu; đăng ký doanh nghiệp trong phạm vi địa phương; tổng hợp và thống nhất quản lý các vấn đề về doanh nghiệp, kinh tế tập thể, hợp tác xã, kinh tế tư nhân; tổ chức cung ứng các dịch vụ công thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở theo quy định của pháp luật; thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn theo sự phân công, ủy quyền của Ủy ban nhân dân thành phố và theo quy định của pháp luật.

Sở Kế hoạch và Đầu tư có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; được cấp kinh phí hoạt động từ ngân sách và mở tài khoản tại kho bạc Nhà nước để hoạt động theo quy định.

Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh có tên giao dịch bằng tiếng Anh là: **DEPARTMENT OF PLANNING AND INVESTMENT OF HO CHI MINH CITY** (viết tắt là: **HCMC D.P.I**)

Trụ sở của Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Trụ sở 1: số 32, đường Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

- Trụ sở 2: số 90G, đường Trần Quốc Toản, Phường 8, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

**Điều 2.** Sở Kế hoạch và Đầu tư chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân thành phố; đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

## **Chương II**

### **NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN**

#### **Điều 3. Trình Ủy ban nhân dân thành phố**

1. Dự thảo quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch phát triển ngành, sản phẩm chủ yếu của thành phố; kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội dài hạn, 05 năm và hàng năm của thành phố, bố trí kế hoạch vốn đầu tư công thuộc ngân sách thành phố; kế hoạch xúc tiến đầu tư, danh mục dự án kêu gọi đầu tư của thành phố; các cân đối chủ yếu về kinh tế - xã hội của thành phố; trong đó có cân đối tích lũy và tiêu dùng, cân đối vốn đầu tư phát triển, cân đối tài chính; xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện chiến lược phát triển bền vững, tăng trưởng xanh của thành phố; chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước trong lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước được giao.

2. Dự thảo văn bản quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

3. Dự thảo văn bản quy định cụ thể điều kiện, tiêu chuẩn, chức danh đối với Trưởng, Phó các đơn vị thuộc Sở; Trưởng, Phó Trưởng phòng, Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện trong phạm vi quản lý nhà nước về lĩnh vực kế hoạch và đầu tư sau khi thống nhất ý kiến với Sở Tài chính theo phân công của Ủy ban nhân dân thành phố.

4. Dự thảo chương trình hành động thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp thành phố và chịu trách nhiệm theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện kế hoạch tháng, quý, 6 tháng, năm để báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố điều hành, phối hợp việc thực hiện các cân đối chủ yếu về kinh tế

- xã hội của thành phố.

5. Dự thảo quyết định phê duyệt chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 05 năm; chương trình kế hoạch trợ giúp phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa hàng năm và 05 năm trên địa bàn thành phố.

6. Dự thảo các quyết định, chỉ thị; chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư thuộc phạm vi quản lý của Sở theo quy định của pháp luật, phân cấp của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

7. Dự thảo các văn bản về danh mục các dự án đầu tư trong nước và đầu tư nước ngoài cho từng kỳ kế hoạch phù hợp với quy hoạch đã được phê duyệt và điều chỉnh trong trường hợp cần thiết.

8. Phối hợp với Sở Tài chính trình kế hoạch cân đối tài chính của thành phố.

#### **Điều 4. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố**

1. Dự thảo quyết định, chỉ thị và các văn bản khác thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở.

2. Dự thảo quyết định thành lập, sáp nhập, chia tách, tổ chức lại, giải thể các tổ chức, đơn vị của Sở theo quy định của pháp luật;

3. Cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố theo phân cấp.

**Điều 5.** Giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, thông tin, tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về lĩnh vực kế hoạch và đầu tư; tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, các chính sách, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án, đề án, thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở sau khi được cấp có thẩm quyền ban hành hoặc phê duyệt.

#### **Điều 6. Về quy hoạch và kế hoạch**

1. Công bố và chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của thành phố sau khi đã được phê duyệt theo quy định.

2. Quản lý và điều hành một số lĩnh vực về thực hiện kế hoạch được Ủy ban nhân dân thành phố giao.

3. Hướng dẫn và giám sát, kiểm tra các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện xây dựng, triển khai thực hiện quy hoạch, kế hoạch phù hợp với quy hoạch, kế

hoạch chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội chung của thành phố đã được phê duyệt.

4. Phối hợp với Sở Tài chính lập dự toán ngân sách thành phố và phân bổ ngân sách cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong thành phố.

5. Lập báo cáo thẩm định đề cương, nhiệm vụ quy hoạch và dự toán kinh phí đối với dự án lập, điều chỉnh dự án quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

6. Dự thảo báo cáo thẩm định đối với dự án lập, điều chỉnh quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội cấp huyện và quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực sản phẩm chủ yếu trình Chủ tịch Hội đồng thẩm định quy hoạch phê duyệt.

7. Có ý kiến đối với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội cấp huyện và quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực sản phẩm chủ yếu. Dự thảo Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội cấp huyện; Hội đồng thẩm định quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực sản phẩm chủ yếu trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt.

### **Điều 7. Về đầu tư trong nước và đầu tư nước ngoài**

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính xây dựng kế hoạch và bố trí mức vốn đầu tư phát triển cho từng chương trình, dự án thuộc nguồn vốn đầu tư công do thành phố quản lý phù hợp với tổng mức đầu tư và cơ cấu đầu tư theo ngành và lĩnh vực.

2. Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các sở - ban - ngành và quận - huyện có liên quan thực hiện kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả sử dụng vốn đầu tư phát triển của các chương trình, dự án đầu tư trên địa bàn; giám sát đầu tư của cộng đồng theo quy định của pháp luật.

3. Làm đầu mối tiếp nhận, kiểm tra, thanh tra, giám sát, thẩm định, thẩm tra các dự án đầu tư thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố.

4. Quản lý hoạt động đầu tư trong nước và đầu tư trực tiếp nước ngoài theo quy định pháp luật.

5. Chủ trì, phối hợp với Trung tâm xúc tiến Thương mại và Đầu tư, Sở Công Thương và Sở Du lịch tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố kế hoạch, chương trình xúc tiến thương mại - đầu tư - du lịch trên địa bàn thành phố.



6. Tổ chức hoạt động xúc tiến đầu tư theo kế hoạch đã được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt; hướng dẫn thủ tục đầu tư theo thẩm quyền.

### **Điều 8. Đầu tư theo hình thức đối tác công tư - PPP**

1. Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân thành phố quản lý thống nhất hoạt động đầu tư theo hình thức đối tác công tư - PPP trên địa bàn thành phố.

2. Theo dõi, đánh giá, báo cáo tổng hợp tình hình thực hiện các dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

3. Tham mưu, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xem xét chấp thuận chủ trương nghiên cứu đầu tư dự án theo hình thức PPP do các sở - ban - ngành, Ủy ban nhân dân quận-huyện và các nhà đầu tư đề xuất; tổ chức xây dựng tiêu chí lựa chọn sơ bộ đề xuất dự án đảm bảo tính minh bạch và hiệu quả.

4. Chủ trì tổ chức thẩm định Đề xuất dự án, thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án thuộc thẩm quyền phê duyệt của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố (không bao gồm nội dung thiết kế cơ sở) theo quy định; tổng hợp ý kiến thẩm định về mặt kỹ thuật của cơ quan chuyên ngành theo quy định.

5. Thực hiện các thủ tục công bố dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư, Danh mục dự án trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia theo quy định của pháp luật đấu thầu và tổ chức xúc tiến đầu tư các dự án được công bố.

6. Xây dựng, phổ biến các chính sách, văn bản quy phạm pháp luật về đầu tư theo hình thức đối tác công tư trên địa bàn thành phố; tổ chức bồi dưỡng, tăng cường năng lực thực hiện các dự án đầu tư theo hình thức đối tác công-tư.

7. Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và các sở ngành, đơn vị liên quan lập, trình duyệt ban hành quy định về đầu tư theo hình thức đối tác công tư trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

### **Điều 9. Về quản lý vốn ODA, nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ và các nguồn viện trợ phi Chính phủ nước ngoài**

1. Vận động, thu hút, điều phối quản lý nguồn vốn ODA, nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ và các nguồn viện trợ phi Chính phủ nước ngoài của thành phố; hướng dẫn các Sở, ban, ngành xây dựng danh mục và nội dung các chương trình sử dụng nguồn vốn ODA, nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ và các nguồn viện trợ phi Chính phủ nước ngoài; tổng hợp danh mục các chương trình dự án sử dụng

nguồn vốn ODA, nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ và các nguồn viện trợ phi Chính phủ nước ngoài trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt và báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

2. Giám sát, đánh giá thực hiện các chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ và các nguồn viện trợ phi Chính phủ nước ngoài; xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xử lý những vấn đề vướng mắc trong việc bố trí vốn đối ứng, giải ngân thực hiện các dự án ODA, nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ và các nguồn viện trợ phi Chính phủ nước ngoài có liên quan đến nhiều Sở, ban, ngành, cấp huyện và cấp xã; định kỳ tổng hợp báo cáo về tình hình và hiệu quả thu hút, sử dụng nguồn vốn ODA, nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ và các nguồn viện trợ phi Chính phủ nước ngoài.

### **Điều 10. Về quản lý đấu thầu**

1. Thẩm định và chịu trách nhiệm về nội dung các văn bản trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về kế hoạch lựa chọn nhà thầu, kế hoạch lựa chọn nhà đầu tư theo quy định của Ủy ban nhân dân thành phố đối với các dự án do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định đầu tư.

2. Thẩm định hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu, kết quả đánh giá hồ sơ quan tâm, kết quả đánh giá hồ sơ dự sơ tuyển, kết quả lựa chọn nhà thầu/nhà đầu tư đối với các gói thầu thuộc dự án do Ủy ban nhân dân thành phố là chủ đầu tư, dự án sử dụng vốn ODA, dự án đầu tư có sử dụng đất, dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư theo quy định pháp luật và theo phân công của Ủy ban nhân dân thành phố.

3. Thực hiện quản lý công tác đấu thầu; tổng kết, đánh giá, báo cáo tình hình thực hiện hoạt động đấu thầu; giải quyết kiến nghị trong hoạt động đấu thầu theo quy định; kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm pháp luật về đấu thầu.

### **Điều 11. Về doanh nghiệp, đăng ký doanh nghiệp**

1. Tiếp nhận, thẩm định hồ sơ đăng ký doanh nghiệp của doanh nghiệp nhà nước theo quy định của luật.

2. Phối hợp với Ban Đổi mới quản lý doanh nghiệp thẩm định về các đề án thành lập, sắp xếp, tổ chức lại doanh nghiệp nhà nước do địa phương quản lý; tổng

hợp tình hình sắp xếp, đổi mới, phát triển doanh nghiệp nhà nước và tình hình phát triển các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế khác; theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện và triển khai chính sách, chương trình, kế hoạch công tác hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

3. Tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm về thủ tục đăng ký doanh nghiệp; đăng ký tạm ngừng hoạt động doanh nghiệp; cấp mới, bổ sung, thay đổi, cấp lại và thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện trên địa bàn thuộc thẩm quyền của Sở; phối hợp với các ngành kiểm tra, theo dõi, tổng hợp tình hình và xử lý theo thẩm quyền các vi phạm sau đăng ký thành lập của các doanh nghiệp tại địa phương; thu thập, lưu trữ và quản lý thông tin về đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật, quản lý, vận hành hệ thống thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia ở cấp địa phương; đầu mối theo dõi, tổng hợp tình hình doanh nghiệp sau đăng ký thành lập.

### **Điều 12. Về kinh tế tập thể, hợp tác xã và kinh tế tư nhân**

1. Đầu mối tổng hợp, đề xuất các mô hình và cơ chế, chính sách, kế hoạch phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã, kinh tế tư nhân; hướng dẫn, theo dõi, tổng hợp và đánh giá tình hình thực hiện các chương trình, kế hoạch, cơ chế, chính sách phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã, kinh tế tư nhân và hoạt động của các tổ chức kinh tế tập thể, hợp tác xã và kinh tế tư nhân trên địa bàn thành phố; tổ chức thực hiện việc đăng ký liên hiệp hợp tác xã, quỹ tín dụng nhân dân theo thẩm quyền.

2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan giải quyết các vướng mắc về cơ chế, chính sách phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã và kinh tế tư nhân có tính chất liên ngành.

3. Đầu mối phối hợp với các tổ chức, cá nhân trong nước và quốc tế nghiên cứu, tổng kết kinh nghiệm, xây dựng các chương trình, dự án trợ giúp, thu hút vốn và các nguồn lực phục vụ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã, kinh tế tư nhân trên địa bàn thành phố.

4. Định kỳ lập báo cáo theo hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư gửi Ủy ban nhân dân thành phố, Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các Bộ, cơ quan ngang Bộ có liên quan về tình hình phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã, kinh tế tư nhân trên địa bàn thành phố.

### **Điều 13. Về hỗ trợ doanh nghiệp**

1. Làm đầu mối, phối hợp với các sở - ban - ngành xây dựng chương trình, kế hoạch phát triển doanh nghiệp địa bàn để trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt; điều phối, hướng dẫn, kiểm tra, tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp sau khi được phê duyệt.

2. Chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan bố trí, sử dụng có hiệu quả nguồn vốn thuộc chương trình kích cầu đầu tư, chương trình hỗ trợ khởi nghiệp của thành phố.

3. Phối hợp với Sở Công Thương và các sở - ban - ngành có liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức đối thoại giữa chính quyền địa phương và doanh nghiệp nhằm trao đổi thông tin, tháo gỡ vướng mắc, khó khăn trong hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp; tuyên dương, khen thưởng các doanh nhân, doanh nghiệp có thành tích xuất sắc trong kinh doanh.

4. Chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xét cho phép sử dụng thẻ đi lại của doanh nhân APEC thuộc thành phố Hồ Chí Minh.

#### **Điều 14. Các nhiệm vụ khác**

1. Thực hiện hợp tác quốc tế và hợp tác địa phương trong lĩnh vực quy hoạch, kế hoạch và đầu tư theo quy định của pháp luật và sự phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố triển khai những giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của thành phố Hồ Chí Minh.

3. Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực kế hoạch và đầu tư cho các đơn vị có liên quan và theo dõi kiểm tra việc tổ chức thực hiện.

4. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn nghiệp vụ về lĩnh vực được giao.

5. Thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật; xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở; phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm và chống lãng phí.

6. Quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của các phòng, đơn vị thuộc Sở, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở theo hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và theo quy định của Ủy ban nhân dân thành phố.

7. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức, vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập; thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý của Sở theo quy định của pháp luật và theo sự phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân thành phố.

8. Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật và theo phân công của Ủy ban nhân dân thành phố.

9. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ trong các lĩnh vực công tác được giao với Ủy ban nhân dân thành phố và Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

10. Thực hiện những nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân thành phố giao theo quy định của pháp luật.

### **Chương III**

#### **TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ BIÊN CHẾ**

#### **Điều 15. Lãnh đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư**

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư có Giám đốc và 03 (ba) Phó Giám đốc;
2. Giám đốc Sở là người đứng đầu Sở, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Sở; chịu trách nhiệm báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố và Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo quy định;
3. Phó Giám đốc Sở là người giúp Giám đốc Sở chỉ đạo một số mặt công tác và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và trước pháp luật về các nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc Sở vắng mặt, một Phó Giám đốc Sở được Giám đốc ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Sở;

4. Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ, chính sách đối với Giám đốc Sở và Phó Giám đốc Sở do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định theo quy định của Đảng và Nhà nước;

5. Các chức danh khác của Sở Kế hoạch và Đầu tư thực hiện theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức của Ủy ban nhân dân thành phố.

### **Điều 16. Cơ cấu tổ chức bộ máy**

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư có các phòng chuyên môn nghiệp vụ bao gồm:

- a) Văn phòng;
- b) Thanh tra;
- c) Phòng Tổng hợp, Quy hoạch;
- d) Phòng Đăng ký kinh doanh;
- đ) Phòng Kinh tế ngành;
- e) Phòng Đấu thầu, Thẩm định và Giám sát đầu tư;
- g) Phòng Kinh tế đối ngoại;
- h) Phòng Khoa giáo, Văn xã;
- i) Phòng Doanh nghiệp, kinh tế tập thể và tư nhân;
- k) Phòng Hợp tác công - tư.

2. Các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư

Trung tâm Tư vấn đấu thầu, Hỗ trợ đầu tư và phát triển doanh nghiệp.

3. Căn cứ vào tính chất, đặc điểm và tình hình thực tế trên địa bàn, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư đề xuất và phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định thành lập đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở theo quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt và quy định của pháp luật.

### **Điều 17. Biên chế**

1. Biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập của Sở Kế hoạch và Đầu tư được giao trên cơ sở vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng số biên chế công chức, số

lượng người làm việc được Ủy ban nhân dân thành phố giao.

2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hàng năm Sở Kế hoạch và Đầu tư xây dựng kế hoạch biên chế công chức, số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật.

## **Chương IV**

### **CÁC MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC**

#### **Điều 18. Đối với Bộ Kế hoạch và Đầu tư**

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ và báo cáo kết quả hoạt động, chương trình, kế hoạch công tác; tham dự đầy đủ các cuộc họp và tập huấn nghiệp vụ do Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư triệu tập;

2. Khi chỉ đạo hoặc hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Kế hoạch và Đầu tư chưa thống nhất với chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố, Sở Kế hoạch và Đầu tư phải kịp thời báo cáo và đề xuất để Ủy ban nhân dân thành phố làm việc với Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

3. Các kiến nghị của Sở với Bộ Kế hoạch và Đầu tư có liên quan đến chủ trương, chính sách lớn của thành phố, Giám đốc Sở phải xin ý kiến Ủy ban nhân dân thành phố trước khi báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

#### **Điều 19. Đối với Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố**

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư chịu sự giám sát của Hội đồng nhân dân thành phố, có trách nhiệm báo cáo, trình bày hoặc cung cấp tài liệu cần thiết cho Hội đồng nhân dân thành phố, trả lời các chất vấn, kiến nghị của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố về những vấn đề có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Sở.

2. Giám đốc Sở có trách nhiệm báo cáo định kỳ, đột xuất tình hình, kế hoạch hoạt động của Sở cho Ủy ban nhân dân thành phố theo chế độ quy định; tham gia đầy đủ các cuộc họp do Ủy ban nhân dân thành phố triệu tập; tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các quyết định, chỉ thị của Ủy ban nhân dân thành phố về các vấn đề có liên quan do Sở phụ trách.

3. Đối với những vấn đề liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Kế hoạch và Đầu tư mà Sở và các sở - ban - ngành và Ủy ban nhân dân quận - huyện còn ý kiến khác nhau, Giám đốc Sở báo cáo và đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định.

### **Điều 20. Đối với các sở - ban - ngành thành phố**

1. Phối hợp, tổ chức nghiên cứu, hướng dẫn, xây dựng các phương án tổng hợp về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội dài hạn, trung hạn và hàng năm; xem xét, thống nhất chọn lựa các chương trình, dự án đầu tư phát triển của ngành, lĩnh vực nhằm đảm bảo phù hợp với quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của thành phố trong từng thời kỳ; theo dõi, kiểm tra đôn đốc việc thực hiện quy hoạch, kế hoạch và đầu tư phát triển theo quy định.

2. Phối hợp cung cấp, trao đổi, đánh giá các số liệu thống kê, báo cáo để thực hiện các công tác chuyên môn, nghiệp vụ của Sở; nghiên cứu, đề xuất với Ủy ban nhân dân thành phố quyết định hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền ban hành hoặc sửa đổi các cơ chế, chính sách phù hợp với tình hình, đặc điểm của thành phố.

### **Điều 21. Đối với Ủy ban nhân dân quận - huyện**

Phối hợp, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các quận - huyện xây dựng và thực hiện quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của quận - huyện phù hợp với quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của thành phố; hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư.

## **Chương V**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 22.** Căn cứ Quy chế này, Giám đốc Sở có trách nhiệm cụ thể hóa thành chương trình công tác cho các mặt hoạt động, phối hợp công tác thuộc phạm vi, thẩm quyền của Sở, phù hợp với các quy định của pháp luật.

Giám đốc Sở chịu trách nhiệm ban hành quy định làm việc của Sở, tổ chức sắp xếp các phòng, đơn vị trực thuộc, bố trí cán bộ, công chức phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ chuyên môn, bảo đảm phát huy tốt hiệu lực và hiệu quả quản lý Nhà nước mà Sở đã được phân công, phân cấp trên địa bàn thành phố.

**Điều 23.** Trong quá trình thực hiện, nếu xét thấy cần thiết, Giám đốc Sở đề xuất,



kiến nghị Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định việc điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung Quy chế này cho phù hợp với nhu cầu thực tiễn và quy định của pháp luật hiện hành./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn thành Phong**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 60/2017/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 12 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Quy định diện tích tối thiểu được tách thửa**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;*

*Căn cứ Luật Nhà ở ngày 25 tháng 11 năm 2014;*

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở;*

*Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ Thông tư số 19/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Luật Nhà ở và Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở;*

*Căn cứ Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29 tháng 9 năm 2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;*

*Xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1981/TTr-STNMT-*

*QLĐ ngày 03 tháng 3 năm 2017, số 4326/TTr-STNMT-QLĐ ngày 05 tháng 5 năm 2017, số 7053/STNMT-QLĐ ngày 18 tháng 7 năm 2017, số 9281/STNMT-QLĐ ngày 08 tháng 9 năm 2017 và số 11702/STNMT-QLĐ ngày 10 tháng 11 năm 2017; ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Công văn số 3108/STP-VB ngày 11 tháng 4 năm 2017 và số 7861/STP-VB ngày 15 tháng 8 năm 2017.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

1. Quyết định này, quy định diện tích đất tối thiểu được phép tách thửa đất trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

2. Quyết định này, không áp dụng cho các trường hợp sau:

a) Chuyển mục đích sử dụng đất;

b) Chuyển quyền sử dụng đất trọn thửa;

c) Bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước theo quy định của Chính phủ;

d) Các trường hợp tách thửa do Nhà nước thu hồi một phần thửa đất;

đ) Đất hiến tặng cho Nhà nước, đất tặng cho hộ gia đình, cá nhân để xây dựng nhà tình thương, nhà tình nghĩa;

e) Tách thửa đối với đất do tổ chức sử dụng; về nhu cầu sử dụng đất và thẩm định nhu cầu sử dụng đất của tổ chức thực hiện theo quy định của pháp luật đất đai;

g) Khi cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với thửa đất ở đã hình thành trước ngày 25 tháng 10 năm 2014 (ngày Quyết định số 33/2014/QĐ-UBND ngày 15 tháng 10 năm 2014 của Ủy ban nhân dân thành phố có hiệu lực thi hành - dưới đây viết tắt là Quyết định số 33/2014/QĐ-UBND) và có diện tích nhỏ hơn diện tích tối thiểu quy định tại Quyết định số 33/2014/QĐ-UBND, thì không căn cứ diện tích tối thiểu theo quy định tại Quyết định này;

h) Khi cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với thửa đất không phải là đất ở đã hình thành từ trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành, có diện tích thửa đất nhỏ hơn diện tích tối thiểu quy định tại Quyết định này, thì không căn cứ diện tích tối thiểu theo quy định tại Quyết định này.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Hộ gia đình, cá nhân có nhu cầu tách thửa đất. Tổ chức, cá nhân có quyền và nghĩa vụ liên quan đến thực hiện thủ tục tách thửa đất.
2. Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền thực hiện các thủ tục về tách thửa đất theo quy định của pháp luật.

**Điều 3. Điều kiện thửa đất được phép tách thửa**

1. Thửa đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của Luật Đất đai;
2. Việc tách thửa đất phải đảm bảo quyền sử dụng hạn chế đối với thửa đất liền kề theo quy định tại Điều 171, Luật Đất đai;
3. Thửa đất hình thành và thửa đất còn lại sau khi tách thửa, hợp thửa, điều chỉnh ranh giữa các thửa đất phải đảm bảo diện tích tối thiểu theo quy định tại Quyết định này.

**Điều 4. Những trường hợp không được tách thửa**

1. Khu vực bảo tồn đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt danh mục phải bảo tồn theo quy định pháp luật.
2. Biệt thự thuộc sở hữu Nhà nước; biệt thự thuộc nhóm 1 và 2 theo quy định tại Thông tư số 19/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Luật Nhà ở và Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở.
3. Các khu vực hiện đang là biệt thự được tiếp tục quản lý theo quy hoạch; biệt thự thuộc dự án đã quy hoạch; đất ở thuộc các dự án đã được Nhà nước giao đất, cấp giấy chứng nhận cho từng nền đất theo quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 được duyệt; khu vực có quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 được duyệt. Trường hợp quy hoạch này được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền điều chỉnh, thì việc tách thửa phải đảm bảo đúng theo quy hoạch đã điều chỉnh và theo Quyết định này.
4. Nhà, đất thuộc khu vực đã có Thông báo thu hồi đất hoặc Quyết định thu hồi đất của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

**Điều 5. Quy định về tách thửa các loại đất**

1. Tách thửa đất ở:

a) Căn cứ quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất để giải quyết tách thửa đất:

- Căn cứ quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 hoặc quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 hoặc quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt để giải quyết; trường hợp chưa có các quy hoạch này thì căn cứ quy hoạch sử dụng đất đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt, để giải quyết.

- Các quy hoạch được duyệt nêu trên xác định thửa đất ở thuộc quy hoạch đất dân cư hiện hữu (dân cư hiện trạng) hoặc dân cư hiện hữu chỉnh trang thì được tách thửa đất.

- Trường hợp quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 hoặc quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 hoặc quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt xác định thửa đất thuộc quy hoạch đất ở xây dựng mới, đất sử dụng hỗn hợp (trong đó có chức năng đất ở) và có trong kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện, để thu hồi thực hiện dự án thì không được tách thửa đất. Sau 03 năm, kể từ ngày rà soát phê duyệt các quy hoạch này, mà chưa có kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện hoặc có trong kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện và chưa có thông báo thu hồi đất, chưa có quyết định thu hồi đất, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền không điều chỉnh, hủy bỏ hoặc có điều chỉnh, hủy bỏ nhưng không công bố việc điều chỉnh, hủy bỏ kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện thì được tách thửa đất.

b) Diện tích tối thiểu của thửa đất ở hình thành và thửa đất ở còn lại sau khi tách thửa (sau khi trừ lộ giới) như sau:

<b>Khu vực</b>	<b>Thửa đất ở hình thành và thửa đất ở còn lại sau khi tách thửa</b>
<u>Khu vực 1:</u> gồm các Quận 1, 3, 4, 5, 6, 8, 10, 11, Gò Vấp, Bình Thạnh, Phú Nhuận, Tân Bình và Tân Phú.	tối thiểu 36m <sup>2</sup> và chiều rộng mặt tiền thửa đất không nhỏ hơn 03 mét.
<u>Khu vực 2:</u> gồm các Quận 2, 7, 9, 12, Bình Tân, Thủ Đức và Thị trấn các huyện.	tối thiểu 50m <sup>2</sup> và chiều rộng mặt tiền thửa đất không nhỏ hơn 04 mét.

<p><u>Khu vực 3:</u> gồm huyện Bình Chánh, Củ Chi, Hóc Môn, Nhà Bè, Cần Giờ (ngoại trừ thị trấn).</p>	<p>tối thiểu 80m<sup>2</sup> và chiều rộng mặt tiền thửa đất không nhỏ hơn 05 mét.</p>
---	--

c) Trường hợp khi tách thửa đất ở có hình thành đường giao thông và hạ tầng kỹ thuật, giao Ủy ban nhân dân quận, huyện rà soát các điều kiện về diện tích đất, cơ sở hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, căn cứ quy định pháp luật quy hoạch, xây dựng và hướng dẫn các Sở ngành theo quy định tại khoản 2, Điều 7, Quyết định này để hướng dẫn người sử dụng đất thực hiện hạ tầng kỹ thuật, đảm bảo phù hợp theo quy hoạch được duyệt, kết nối hạ tầng kỹ thuật chung hiện hữu của khu vực.

d) Đối với khu đất đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở, có phần diện tích đất thuộc hành lang công trình công cộng và được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp, Nhà nước chưa thu hồi đất để thực hiện quy hoạch thì phần diện tích đất nông nghiệp này được tách cùng với đất ở và không bị điều chỉnh về diện tích tối thiểu tách thửa đất nông nghiệp quy định tại khoản 2, Điều này, việc tách thửa đất ở phải đảm bảo quy định tại Quyết định này.

## 2. Tách thửa đất nông nghiệp:

a) Trường hợp thửa đất thuộc khu vực quy hoạch, để sản xuất nông nghiệp: được phép tách thửa, thửa đất mới hình thành và thửa đất còn lại phải đảm bảo diện tích tối thiểu là 500m<sup>2</sup> đối với đất trồng cây hàng năm, đất nông nghiệp khác và 1.000m<sup>2</sup> đối với đất trồng cây lâu năm, đất nuôi trồng thủy sản, đất làm muối.

b) Trường hợp thửa đất thuộc khu vực không phù hợp quy hoạch để sản xuất nông nghiệp và thuộc khu vực phải thu hồi theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt và công bố thì không được tách thửa. Trường hợp thửa đất thuộc khu vực không phù hợp quy hoạch để sản xuất nông nghiệp và không thuộc khu vực phải thu hồi theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt và công bố, thì người sử dụng đất được thực hiện các quyền theo quy định tại Điều 49, Luật Đất đai.

3. Tách thửa đất có nhiều mục đích sử dụng: Ủy ban nhân dân quận, huyện căn cứ Điều 11, Luật Đất đai, khoản 1, Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ và các quy định của pháp luật đất đai về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, để xác định loại đất và diện tích tương ứng theo loại đất. Việc tách thửa đối với từng loại đất thực hiện theo quy định, về diện tích tối thiểu tương ứng với loại đất được

quy định tại Quyết định này.

4. Tách thửa đối với đất phi nông nghiệp (không phải là đất ở) của hộ gia đình, cá nhân: Ủy ban nhân dân quận, huyện căn cứ quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 hoặc quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 hoặc quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn và quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt và nhu cầu sử dụng đất thể hiện trong đơn, để xem xét giải quyết tách thửa đất; việc giải quyết tách thửa đất áp dụng theo quy định của pháp luật đất đai về thẩm định điều kiện giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích.

### **Điều 6. Tách thửa đất đối với trường hợp khác**

1. Tách thửa đất để hợp thửa với thửa đất liền kề, điều chỉnh ranh giữa các thửa đất của hộ gia đình, cá nhân:

a) Trường hợp hộ gia đình, cá nhân đề nghị tách thửa đất thành thửa đất có diện tích nhỏ hơn diện tích tối thiểu đồng thời với việc xin được hợp thửa đất đó với thửa đất khác liền kề và có cùng mục đích sử dụng đất, để tạo thành thửa đất mới có diện tích bằng hoặc lớn hơn diện tích tối thiểu quy định tại Quyết định này, thì được phép tách thửa đồng thời với việc hợp thửa đất. Diện tích thửa đất còn lại sau khi tách thửa phải lớn hơn hoặc bằng diện tích tối thiểu được tách thửa theo Quyết định này.

b) Trường hợp điều chỉnh ranh giữa các thửa có cùng mục đích sử dụng đất để có hình thể thửa đất cho phù hợp, giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện giải quyết theo thẩm quyền quy định tại Luật Đất đai.

2. Tách thửa đất theo Bản án, quyết định của Tòa án nhân dân, quyết định của cơ quan thi hành án, quyết định công nhận hòa giải thành, quyết định giải quyết tranh chấp đất đai: kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành, trường hợp thửa đất không đủ điều kiện để tách thửa theo quy định tại Quyết định này, thì người sử dụng đất thực hiện việc phân chia quyền sử dụng đất theo giá trị quyền sử dụng đất hoặc sử dụng chung thửa đất theo quy định.

### **Điều 7. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân quận, huyện chịu trách nhiệm thực hiện:

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện quyết định thành lập Tổ công tác liên ngành cấp huyện (thành phần gồm Lãnh đạo Ủy ban nhân dân quận, huyện phụ trách về quản lý đất đai, quy hoạch; phòng, ban chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện và đại diện Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất, tùy trường hợp cụ thể mà mời thêm các đơn vị khác có liên quan tham gia) để giải quyết tách thửa đất có hình thành

đường giao thông, hạ tầng kỹ thuật, tách thửa đất nông nghiệp tại điểm b, khoản 1, Điều này. Xây dựng quy chế giải quyết tách thửa đất, để tổ chức thực hiện và gửi quy chế này đến Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, theo dõi, thực hiện thống nhất trên toàn thành phố;

b) Tổ chức họp Tổ công tác liên ngành để xem xét, quyết định tách thửa đất đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân thuộc chuẩn hộ nghèo, hộ cận nghèo hoặc có hoàn cảnh khó khăn: diện tích tối thiểu của thửa đất còn lại và thửa đất mới hình thành sau khi tách thửa không nhỏ hơn  $25m^2$ , chiều rộng mặt tiền thửa đất không nhỏ hơn 03m đối với đất ở và không nhỏ hơn  $300m^2$  đối với đất nông nghiệp. Ủy ban nhân dân quận, huyện rà soát điều kiện về hạ tầng kỹ thuật của khu vực để giải quyết cho phù hợp;

c) Trên cơ sở kết quả giải quyết tách thửa đất theo quy định tại Quyết định này, thực hiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho hộ gia đình, cá nhân;

d) Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định này và kế hoạch cụ thể từng năm trong công tác quản lý tách thửa đất có hình thành hạ tầng kỹ thuật phù hợp với phát triển dân cư (tăng dân số) và đảm bảo kết nối đồng bộ hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội. Thường xuyên kiểm tra, rà soát công tác tách thửa đất trên địa bàn, ngăn chặn, xử lý nghiêm các trường hợp tổ chức, cá nhân nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất để tách thửa không đúng quy định và không đảm bảo về cơ sở hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội. Định kỳ 06 (sáu) tháng/lần, báo cáo kết quả cho Ủy ban nhân dân thành phố, Thanh tra thành phố và Sở Tài nguyên và Môi trường.

đ) Thường xuyên chỉ đạo các phòng, ban chức năng và Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn kiểm tra, phát hiện, xử lý những trường hợp tách thửa đất không đúng quy định, không đảm bảo cơ sở hạ tầng kỹ thuật theo quy hoạch được duyệt.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, vượt thẩm quyền, Ủy ban nhân dân quận, huyện kịp thời có báo cáo gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường để phối hợp các ngành liên quan hướng dẫn giải quyết hoặc tổng hợp, báo cáo, tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, giải quyết theo quy định.

## **2. Trách nhiệm của các sở, ngành, đơn vị liên quan:**

### **a) Sở Tài nguyên và Môi trường:**

- Ban hành quy chế chung (quy chế mẫu) giải quyết tách thửa đất và hướng dẫn cho các quận, huyện để tổ chức thực hiện.



- Theo dõi, hướng dẫn cho Ủy ban nhân dân quận, huyện hoặc tổng hợp báo cáo, tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, giải quyết theo quy định đối với các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

b) Sở Quy hoạch - Kiến trúc: chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải hướng dẫn cụ thể về điều kiện cơ sở hạ tầng kỹ thuật và nghiệm thu hệ thống hạ tầng kỹ thuật đối với trường hợp tách thửa đất có hình thành đường giao thông, đảm bảo hạ tầng xã hội theo quy hoạch đô thị được duyệt quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 5 Quyết định này.

c) Sở Xây dựng: hướng dẫn việc cấp giấy phép xây dựng và kiểm tra, xử lý vi phạm xây dựng theo quy định; phối hợp với Sở Quy hoạch - Kiến trúc hướng dẫn thực hiện điểm c, khoản 1, Điều 5 Quyết định này.

d) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân quận, huyện hướng dẫn điểm a, khoản 2, Điều 5 Quyết định này về tách thửa đất được quy hoạch đất được quy hoạch giữ lại để sản xuất nông nghiệp.

e) Sở Công thương, Tổng Công ty Điện lực thành phố Hồ Chí Minh, Tổng Công ty cấp nước Sài Gòn TNHH MTV, Công ty TNHH MTV thoát nước đô thị thành phố Hồ Chí Minh: theo chức năng nhiệm vụ, có trách nhiệm hướng dẫn, giải quyết các thủ tục về đầu tư, đấu nối hệ thống điện, cấp nước, thoát nước theo quy định.

g) Sở Tư pháp: hướng dẫn các tổ chức hành nghề công chứng thực hiện đúng quy định tại Quyết định này; tổ chức hành nghề công chứng không được công chứng hợp đồng, giao dịch đối với trường hợp tách thửa đất không đảm bảo theo quy định tại Quyết định này.

### **Điều 8. Xử lý chuyển tiếp**

Trường hợp đã tiếp nhận hồ sơ hợp lệ về tách thửa đất theo quy định nhưng đến trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành mà chưa giải quyết tách thửa đất, Ủy ban nhân dân quận, huyện căn cứ quy định tại Quyết định số 33/2014/QĐ-UBND ngày 15 tháng 10 năm 2014 của Ủy ban nhân dân thành phố để xem xét, giải quyết hoàn tất việc tách thửa, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định; trường hợp người sử dụng đất có văn bản đề nghị giải quyết tách thửa đất theo quy định tại Quyết định này, Ủy ban nhân dân quận, huyện căn cứ quy định tại Quyết định này để xem xét, giải quyết.

**Điều 9.** Quyết định này, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2018. Quyết định này, thay thế Quyết định số 33/2014/QĐ-UBND ngày 15 tháng 10 năm 2014

của Ủy ban nhân dân thành phố.

**Điều 10.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Sở Công Thương, Thủ trưởng các sở - ngành thành phố, tổ chức hành nghề công chứng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn, Tổng Công ty Điện lực thành phố Hồ Chí Minh, Tổng Công ty cấp nước Sài Gòn TNHH MTV, Công ty TNHH MTV thoát nước đô thị thành phố Hồ Chí Minh, người sử dụng đất và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Vĩnh Tuyền**

## PHẦN VĂN BẢN KHÁC

### ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 5784/QĐ-UBND

*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 10 năm 2017*

### QUYẾT ĐỊNH

**Về phê duyệt Đề án nâng cao chất lượng các tiêu chí xây dựng  
nông thôn mới xã Tân Nhựt, huyện Bình Chánh giai đoạn 2016 - 2020**

### ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 100/2015/QH13 ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội về phê duyệt chủ trương đầu tư các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2010 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16 tháng 8 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ, về phê duyệt Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 1980/QĐ-TTg ngày 17 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 41/2016/QĐ-TTg ngày 10 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản lý, điều hành thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 6182/QĐ-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Bộ tiêu chí về nông thôn mới theo đặc thù vùng

nông thôn thành phố giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 6183/QĐ-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc phê duyệt Đề án nâng cao chất lượng các tiêu chí xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn vùng nông thôn thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 15/2013/QĐ-UBND ngày 17 tháng 4 năm 2013 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Quy định cơ chế quản lý đầu tư và xây dựng, quản lý nguồn vốn đầu tư tại các xã thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2013-2020 và Quyết định số 30/2014/QĐ-UBND ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định cơ chế quản lý đầu tư xây dựng, quản lý nguồn vốn đầu tư tại các xã thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2013-2020, ban hành kèm theo Quyết định số 15/2013/QĐ-UBND ngày 17 tháng 4 năm 2013 của Ủy ban nhân dân thành phố;

Căn cứ Quyết định số 20/2013/QĐ-UBND ngày 24 tháng 6 năm 2013 của Ủy ban nhân dân thành phố, ban hành cơ chế hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2010-2020 và Quyết định số 3558/QĐ-UBND ngày 22 tháng 7 năm 2015 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc sửa đổi, bổ sung một số điều quy định cơ chế hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2010-2020 theo Quyết định số 20/2013/QĐ-UBND ngày 24 tháng 6 năm 2013 của Ủy ban nhân dân thành phố;

Xét đề xuất của Liên Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Sở Kế hoạch và Đầu tư - Sở Tài chính tại Tờ trình số 2540/TTr-NNPTNT-KHĐT-TC ngày 03 tháng 10 năm 2017 về phê duyệt Đề án nâng cao chất lượng các tiêu chí xây dựng nông thôn mới xã Tân Nhựt, huyện Bình Chánh, giai đoạn 2016 - 2020,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này Đề án nâng cao chất lượng các tiêu chí xây dựng nông thôn mới xã Tân Nhựt, huyện Bình Chánh giai đoạn 2016 - 2020.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có phát sinh thay đổi về cơ chế, chính sách đầu tư xã nông thôn mới, Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới thành phố phối hợp với Ban Chỉ đạo Chương trình xây dựng nông thôn mới huyện Bình Chánh, Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã Tân Nhựt nghiên cứu, đề xuất kịp thời điều chỉnh, bổ sung.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc nhà nước thành phố, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Giao thông vận tải và các Sở - ngành liên quan, Chánh Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh, Trưởng Ban Chỉ đạo Chương trình xây dựng nông thôn mới huyện Bình Chánh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Tân Nhựt, Trưởng Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã Tân Nhựt có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**

**Lê Thanh Liêm**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **ĐỀ ÁN**

**Nâng cao chất lượng các tiêu chí xây dựng nông thôn mới  
xã Tân Nhựt, huyện Bình Chánh giai đoạn 2016 - 2020**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 5784/QĐ-UBND  
ngày 30 tháng 10 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố)*

## **Phần I**

### **THỰC TRẠNG NÔNG THÔN MỚI XÃ TÂN NHỰT, HUYỆN BÌNH CHÁNH**

#### **I. ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN - DÂN SỐ LAO ĐỘNG**

##### **1. Điều kiện tự nhiên:**

- Xã Tân Nhựt là một xã ngoại thành của Thành phố Hồ Chí Minh, thuộc huyện Bình Chánh, tổng diện tích tự nhiên của xã 2.344,5 ha, gồm có 05 ấp với 23.508 nhân khẩu, 5.790 hộ gồm ấp 1, ấp 2, ấp 3, ấp 4 và ấp 6; có vị trí nằm phía Tây - Tây Nam của Thành phố Hồ Chí Minh, cách trung tâm thành phố khoảng 15km, ranh giới hành chính như sau:

- Phía Đông: giáp xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh;

- Phía Tây: giáp xã Bình Lợi và xã Tân Bửu, huyện Bến Lức, tỉnh Long An;

- Phía Nam: giáp Thị trấn Tân Túc và xã Tân Bửu, huyện Bến Lức, tỉnh Long An;

- Phía Bắc: giáp xã Lê Minh Xuân và một phần phường Tân Tạo, quận Bình Tân.

- Xã Tân Nhựt có tổng diện tích tự nhiên 2.344,5ha chiếm 9,28% tổng diện tích tự nhiên của huyện Bình Chánh (25.255,29ha), trong đó:

+ Đất nông nghiệp: 1.843,92ha chiếm 78,65% diện tích của xã, chủ yếu là đất sản xuất nông nghiệp (chiếm 93,23% diện tích đất nông nghiệp).

+ Đất phi nông nghiệp là 500,58ha, chiếm 21,35% diện tích tự nhiên toàn xã, trong đó chủ yếu là đất ở và đất chuyên dùng.

## **2. Dân số lao động:**

- Dân số toàn xã tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2015 là 23.508 nhân khẩu, 5.790 hộ gia đình (theo niên giám thống kê năm 2015), trong đó: hộ nghèo là 229 hộ; hộ cận nghèo là 573 hộ, mật độ dân số bình quân là 969 người/km<sup>2</sup>. Trong đó:

+ Số hộ nông nghiệp: 493 hộ với 1.037 lao động;

+ Số hộ phi nông nghiệp và dịch vụ khác: 4.534 hộ với 13.280 lao động.

## **II. ĐIỀU KIỆN KINH TẾ - XÃ HỘI**

### **1. Quy hoạch - Tiêu chí số 01**

**1.1 Có quy hoạch chung xây dựng xã được phê duyệt và được công bố công khai đúng thời hạn:**

Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh đã phê duyệt về Quy hoạch sử dụng đất và hạ tầng thiết yếu cho phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ, cụ thể: Quyết định số 7689/QĐ-UBND ngày 07 tháng 11 năm 2013 và Quyết định số 4555/QĐ-UBND ngày 04 tháng 3 năm 2014 của Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh;

Quy hoạch phát triển các khu dân cư mới và chỉnh trang các khu dân cư hiện có theo hướng văn minh, bảo tồn được bản sắc văn hóa tốt đẹp và đã được phê duyệt tại Quyết định số 4833/QĐ-UBND ngày 13 tháng 07 năm 2011 của Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh;

**1.2 Ban hành quy định quản lý quy hoạch chung xây dựng xã và tổ chức thực hiện theo quy hoạch:**

Quy định quản lý quy hoạch xây dựng xã nông thôn mới xã Tân Nhựt đã được Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh phê duyệt theo Quyết định số 4226/QĐ-UBND ngày 26 tháng 5 năm 2015.

## **2. Hạ tầng kinh tế - xã hội**

### **2.1. Giao thông - Tiêu chí số 02:**

- Trên cơ sở thống kê, địa bàn xã Tân Nhựt có 39 tuyến đường giao thông với tổng chiều dài 77.103 km.

- Trong giai đoạn 2010 - 2015, xã Tân Nhựt đã được nâng cấp mở rộng và đã đưa vào sử dụng 33 tuyến đường lán nhựa và cấp phối đá dăm với chiều dài 51,94 km và 04 công trình cầu.

### **2.2. Thủy lợi - Tiêu chí số 03:**

- Toàn xã có 31 tuyến kênh, rạch với tổng chiều dài 48,635 km do Ủy ban nhân dân xã quản lý, phục vụ tốt hơn nhu cầu sử dụng nước trong sinh hoạt, sản xuất nông nghiệp và nuôi trồng thủy sản của người dân.

- Trong giai đoạn 2010 - 2015, xã Tân Nhựt đã được thực hiện đầu tư nạo vét và thi công 06 tuyến với tổng chiều dài 20,332 km chỉ đảm bảo đủ điều kiện đáp ứng yêu cầu dân sinh và theo quy định phòng chống thiên tai tại chỗ.

### **2.3. Điện - Tiêu chí số 04:**

- Toàn xã hiện có 64 trạm biến áp với công suất 8.070 KVA. Trên địa bàn xã hiện không có đường dây điện cao thế, có 80,11km đường dây điện trung thế và 68,33km đường dây điện hạ thế.

- Tỷ lệ hộ sử dụng điện thường xuyên, an toàn đạt quy định của vùng đến nay có 100% hộ dân trên địa bàn xã sử dụng điện thường xuyên, an toàn từ các nguồn điện.

### **2.4. Trường học - Tiêu chí số 05:**

- Hệ thống giáo dục trên địa bàn xã hiện nay: Mỗi cấp học, bậc học đều có trường đạt chuẩn về cơ sở vật chất, gồm: Trường Mầm non Hoa Anh Đào, trường Tiểu học Tân Nhựt, trường Trung học cơ sở Tân Nhựt đạt chuẩn Quốc gia.

- Trong giai đoạn 2010 - 2015, xã Tân Nhựt đã được đầu tư cải tạo, nâng cấp 03 trường: trường Tiểu học Tân Nhựt (01 điểm chính và 01 điểm phụ), trường Mẫu giáo và trường Trung học cơ sở Tân Nhựt; xây dựng mới 02 trường đạt chuẩn quốc gia, gồm: trường mầm non Hoa Anh Đào và trường Tiểu học Tân Nhựt.

### **2.5. Cơ sở vật chất văn hoá - Tiêu chí số 6:**

- Trên địa bàn xã hiện chưa có nhà văn hóa phục vụ các hoạt động sinh hoạt văn hóa tập trung tuy nhiên có 01 điểm văn hóa thể dục thể thao phục vụ nhu cầu vui chơi, giải trí của nhân dân tại Khu văn hóa liên xã (ấp 1).

- Trên địa bàn xã có 5/5 ấp đều có điểm vui chơi giải trí và thể thao cho trẻ em và người cao tuổi vào cuối mỗi ngày làm việc.



- Trong giai đoạn 2010 - 2015 đã đầu tư xây dựng mới 05 văn phòng ấp kết hợp với tụ điểm sinh hoạt văn hóa, thể thao (diện tích từ 300m<sup>2</sup> - 500m<sup>2</sup>/ấp) và trang bị trang thiết bị cho 5/5 ấp đáp ứng nơi sinh hoạt văn hóa, thể thao phục vụ cộng đồng.

### **2.6. Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn - Tiêu chí số 7:**

Xã có chợ nông thôn hoặc nơi mua bán, trao đổi hàng hóa: Hiện trên địa bàn xã có chợ Tân Nhựt, với diện tích 1.200 m<sup>2</sup> được đầu tư xây dựng mới và đã hoàn thành đưa vào sử dụng năm 2012; lồng chợ gồm: 21 Kios, 32 quầy bán rau, trái cây, cá, thịt . . . hiện các tiểu thương đang tham gia buôn bán, đáp ứng nhu cầu của mua sắm của người dân trên toàn địa bàn xã.

### **2.7. Thông tin và Truyền thông - Tiêu chí số 8:**

- Trên địa bàn xã có 02 bưu điện gồm bưu điện Láng Le ở ấp 1 và bưu điện Văn hóa xã Tân Nhựt ở ấp 2 (có trang bị sách, Internet...), có trang bị thùng thư (thùng màu vàng) để nhận thư gửi đi, thực hiện tất cả các chức năng của ngành bưu chính viễn thông như thu cước điện thoại, thu tiền điện, fax, mail, gửi thư tín bảo đảm, gửi tiền,... đang hoạt động phục vụ tốt nhu cầu thông tin, liên lạc của người dân.

- Toàn xã có 12 điểm truy cập Internet và hệ thống thông tin liên lạc đến các ấp. Ngoài ra có hàng ngàn hộ dân đã đăng ký sử dụng dịch vụ internet tại gia đình. Bên cạnh đó mạng viễn thông (GMS, FMS, MMS...) đã phủ sóng khắp nơi trên địa bàn xã, giúp mọi người dân trao đổi thông tin nhanh chóng và thuận tiện. Tại xã có đài truyền thanh và hệ thống loa đến ấp để tuyên truyền cho người dân về các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước, phổ biến các thông tin liên quan đến đời sống kinh tế - xã hội của người dân, đáp ứng nhu cầu hoạt động tuyên truyền hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng về chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, tuyên truyền pháp luật, an ninh xã hội trên địa bàn xã. Tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã đã trang bị hệ thống máy tính và lắp đặt mạng internet kết nối nội bộ ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành xử lý hành chính.

### **2.8 Nhà ở dân cư - Tiêu chí số 9:**

Trên địa bàn xã không còn nhà tạm, dột nát. Tổng số nhà ở trên toàn xã là 5.072 căn, diện tích xây dựng khoảng 436.112 m<sup>2</sup>, trong đó: nhà đạt tiêu chuẩn Bộ Xây dựng là 5.053 căn, chiếm tỷ lệ 99,6%. Kiến trúc nhà ở được xây dựng theo kiểu tự phát, không theo quy hoạch, do đó làm ảnh hưởng đến mỹ quan.

### **3. Kinh tế - Tổ chức sản xuất**

#### **3.1 Thu nhập - Tiêu chí số 10:**

- Cơ cấu kinh tế hiện nay của xã Tân Nhựt là công nghiệp - thương mại, dịch vụ - nông nghiệp. Trong đó, Công nghiệp - Tiểu thủ công nghiệp là 77.95%; Thương mại - Dịch vụ: 13.20% và nông nghiệp: 8.85%.

- Thu nhập bình quân đầu người: 42,48 triệu đồng/người/năm. Xã Tân Nhựt là một xã công nghiệp - thương mại, dịch vụ - nông nghiệp có thu nhập cao, đời sống của người nông dân nhìn chung cao...

#### **3.2 Hộ nghèo - Tiêu chí số 11:**

- Theo các tiêu chí cũ (theo tiêu chí 16 triệu đồng/người/năm), tính đến thời điểm ngày 01 tháng 01 năm 2016, Số hộ nghèo là 39 hộ, chiếm tỷ lệ 0,67 % tổng số hộ toàn xã.

- Tính đến thời điểm ngày 01 tháng 01 năm 2016, toàn xã có số hộ nghèo là 229/5.790 hộ (23.508 nhân khẩu), Tổng số hộ nghèo theo khảo sát trên địa bàn là 229 hộ, trong đó: hộ nghèo nhóm 1 là 44 hộ với 239 nhân khẩu; hộ nghèo nhóm 2 là 183 hộ, với 764 nhân khẩu; hộ nghèo nhóm 3a là 02 hộ với 08 nhân khẩu và hộ cận nghèo 573 hộ với 2.391 nhân khẩu. Tỷ lệ hộ nghèo là 3,96%.

#### **3.3 Lao động có việc làm - Tiêu chí số 12:**

- Tổng số lao động trong độ tuổi toàn xã 14.919 người (chiếm 63,46% dân số), lao động làm việc trong các ngành kinh tế là 14.317 người (chiếm 95,96% lao động trong độ tuổi).

- Số lao động này chủ yếu phục vụ cho các khu cụm công nghiệp và kinh tế hộ gia đình, đã qua đào tạo cơ bản. Hiện tại, lao động đã qua đào tạo của xã là 14.317 người, chiếm tỷ lệ 95,96%, nữ 46.99%.

#### **3.4 Tổ chức sản xuất - Tiêu chí số 13:**

Hiện nay, trên địa bàn xã có 01 Hợp tác xã Sản xuất - Thương mại - Dịch vụ Ngày Mới hoạt động theo Luật Hợp tác xã năm 2012. Hợp tác xã, Tổ hợp tác thực hiện việc ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ cao và công nghệ sinh học trong sản xuất nông nghiệp; Có liên kết với doanh nghiệp và thực hiện hiệu quả các khâu sản xuất - chế biến - tiêu thụ nông sản.

#### **4. Văn hóa - Xã hội - Môi trường**

##### **4.1 Giáo dục và Đào tạo - Tiêu chí số 14:**

- Phổ cập giáo dục bậc trung học cơ sở đạt theo Quyết định số 12239/QĐ-UBND ngày 24 tháng 12 năm 2015 của Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh.

- Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp Trung học cơ sở được tiếp tục học trung học (phổ thông, bổ túc, học nghề) đạt 99.69% (657/659 học sinh).

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo trên địa bàn xã đạt 95,96% (14.317/14.919 người lao động). Trong đó, có 46.99 % là lao động nữ (6.727/14.317 người lao động).

- Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi trên địa bàn xã đạt theo Quyết định số 12253/QĐ-UBND ngày 24 tháng 12 năm 2015 của Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh.

- Độ tuổi từ 15 đến 60 tuổi: hết lớp 5 đạt theo Quyết định số 12239/QĐ-UBND ngày 24 tháng 12 năm 2015 của Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh.

- Nâng cao chất lượng Trung tâm học tập cộng đồng (có hoạt động bình quân ít nhất 08 lần/tháng: đạt theo Quyết định số 10624/QĐ-UBND ngày 02 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố.

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo trên địa bàn xã đạt 70,5% (10.090/14.317 người lao động). Trong tổng số lao động đang làm việc có số lượng lao động nữ là 6.727/14.317 người, chiếm tỉ lệ 46.99%.

##### **4.2 Y tế - Tiêu chí số 15:**

- Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế trên địa bàn xã đạt 90,07 % (14.494/16.092 người).

- Trạm Y tế xã đạt 10/10 chuẩn theo Quyết định số 3447/QĐ-BYT ngày 22 tháng 9 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

- Tỷ lệ người dân khám chữa bệnh thường xuyên, tiêm chủng dự phòng tại trạm y tế xã tăng bình quân mỗi năm 22,78% (năm 2015 –3.266 lượt người; năm 2016 - 4.230 lượt người tăng 22,78%).

- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi (chiều cao theo tuổi) trên địa bàn xã đạt 2,63% (50/1903 trẻ suy dinh dưỡng).

##### **4.3 Văn hóa - Tiêu chí số 16:**

- Năm 2015, xã Tân Nhựt được Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh công nhận 04/05 ấp đạt danh hiệu “ấp văn hóa”, xã đạt danh hiệu “xã văn hóa nông thôn mới” và đạt tiêu chuẩn ấp văn hóa liên tục 03 năm.

- Xã đã được công nhận đạt tiêu chí văn hóa khi có từ 60% số ấp trở lên đạt tiêu chuẩn ấp văn hóa liên tục 03 năm (năm 2014, 2015 và năm 2016).

- Các hoạt động sinh hoạt văn hoá - văn nghệ, thể thao thường được diễn ra tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã và văn phòng của các ấp, tiêu biểu như: Đờn ca tài tử, bóng chuyền...

#### **4.4. Môi trường và An toàn thực phẩm - Tiêu chí số 17:**

- Tổng số hộ dân được tiếp cận sử dụng nước sạch đến ngày 30 tháng 11 năm 2016 là 5.790 hộ/5.790 hộ (đạt tỷ lệ 100%).

- Số cơ sở sản xuất đạt tiêu chuẩn môi trường đạt 98,78% (243/246 cơ sở), còn 03 đơn vị sản xuất kinh doanh đang khắc phục. Hiện nay, các doanh nghiệp này trong giai đoạn hoàn thiện hệ thống xử lý khí thải, nước thải và thủ tục pháp lý về bảo vệ môi trường. Ủy ban nhân dân xã đang phối hợp phòng ban chuyên môn của huyện tiếp tục kiểm tra, xử lý theo quy định.

- Đường nông thôn, ngõ, xóm xanh - sạch - đẹp do có sử dụng các thùng chứa rác tại các tuyến đường lớn theo quy định nên người dân bỏ rác đúng nơi quy định, không vứt rác bừa bãi ra đường. Trên 90% số hộ đã thực hiện cải tạo vườn, chỉnh trang hàng rào, cổng ngõ không lầy lội.

- Theo Quyết định số 4833/QĐ-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2011 của Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh phê duyệt quy hoạch, Ủy ban nhân dân xã có một hoa viên nghĩa trang, hiện có doanh nghiệp xin đầu tư xây dựng nghĩa trang và đã được Ủy ban nhân dân huyện thuận chủ trương, đang hoàn chỉnh hồ sơ trình phê duyệt theo quy định với quy mô 05 ha.

- Đối với việc an táng người chết: Ủy ban nhân dân xã phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể từ xã đến ấp thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động người dân trên địa bàn xã thay đổi tập quán an táng người chết tại đất nhà chuyển sang hỏa táng hoặc an táng tại nghĩa trang; tuyên truyền các chính sách hỗ trợ cho các trường hợp hỏa táng.

- Chất thải, nước thải được thu gom và xử lý theo quy định: Hiện trạng, 246/246

đơn vị sản xuất kinh doanh ngành công nghiệp có phát sinh chất thải nguy hại. Có 106/246 đơn vị sản xuất kinh doanh có phát sinh chất rắn công nghiệp thông thường; có 07 đơn vị có đăng ký chuyển giao chất thải cho đơn vị thu gom, còn 99 đơn vị phát sinh chất thải nằm trong loại chất thải tái sử dụng và tái chế được nên tự bán cho các đơn vị thu mua.

- Số tổ thu gom rác: 03 đơn vị gồm Công ty TNHH Môi trường Biển Xanh Công ty TNHH Quốc Phong và Công ty TNHH Lâm Thành Danh. Tỷ lệ hộ đăng ký thu gom rác: 96,60%, trong đó Số hộ dân đăng ký thu gom/tổng số hộ dân: 511/529 hộ, đạt tỷ lệ: 96,60%; Còn 18 hộ tự xử lý rác hợp vệ sinh do đất vườn rộng (tự chôn đốt), đồng thời có cam kết không xả rác thải bừa bãi và không đổ rác xuống sông, kênh, rạch.

- Trên địa bàn toàn xã có 121/121 hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn xã tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm, đạt tỷ lệ 100%.

## **5. Hệ thống chính trị**

### **5.1 Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật - Tiêu chí số 18:**

- Biên chế cán bộ công chức xã có 45 nhân sự, gồm: 11 chuyên trách, 13 công chức và 21 cán bộ không chuyên trách.

- Trên địa bàn xã có đủ các tổ chức trong hệ thống chính trị cơ sở theo quy định: Đảng bộ, chính quyền cấp xã; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam; Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; Hội Cựu Chiến binh Việt Nam; Hội Nông dân Việt Nam.

- Năm 2015, Đảng bộ xã đạt tiêu chuẩn hoàn thành tốt nhiệm vụ được công nhận tại Quyết định số 116-QĐ/HU ngày 02 tháng 02 năm 2016 của Huyện ủy Bình Chánh.

- Năm 2015, xã đạt danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến được công nhận Quyết định số 18/QĐ-UBND ngày 25 tháng 02 năm 2016 của Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh.

- Các tổ chức chính trị - xã hội của xã đạt danh hiệu tiên tiến:

+ Đảng bộ xã đạt tiêu chuẩn: Hoàn thành tốt nhiệm vụ;

+ Các tổ chức chính trị xã hội của xã đều đạt danh hiệu tiên tiến trở lên;

- + Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam: đơn vị Xuất sắc;
- + Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam: đơn vị Xuất sắc;
- + Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh: đơn vị Xuất sắc;
- + Hội Cựu Chiến binh Việt Nam: đơn vị Xuất sắc;
- + Hội Nông dân Việt Nam: đơn vị Xuất sắc.

- Hiện nay, trên địa bàn các hộ dân đều tiếp cận pháp luật thông qua các buổi tuyên truyền của Ủy ban nhân dân huyện, cũng như các đoàn thể chính trị xã hội của huyện và xã:

- Hàng tháng, quý, năm, Hội Phụ nữ xã thực hiện tuyên truyền các nội dung đảm bảo bình đẳng giới và phòng chống bạo lực gia đình; bảo vệ và hỗ trợ những người dễ bị tổn thương trong các lĩnh vực của gia đình và đời sống xã hội

## **5.2 Quốc phòng và An ninh - Tiêu chí số 19:**

- Ban Chỉ huy quân sự xã triển khai lực lượng, phân công lịch trực cơ quan, đơn vị nhằm bảo đảm an ninh và giải quyết công tác tiếp nhận thông tin và xử lý các trường hợp vi phạm trên địa bàn xã nhanh và chính xác nhất. Thực hiện hiệu quả các phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, giữ gìn an ninh trật tự với nhiều hoạt động như: động viên nhân dân tham gia tố giác tội phạm, đóng góp quỹ quốc phòng an ninh, vận động thanh niên tham gia đội dân phòng, lực lượng an ninh cơ sở, kịp thời ngăn chặn những trường hợp gây mất an ninh trật tự trên địa bàn, bảo đảm tình hình an ninh trật tự luôn được giải quyết triệt để và ổn định.

- Năm 2015, xã Tân Nhựt và 5/5 ấp được công nhận đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự theo Thông tư số 23/2013/TT-BCA ngày 27 tháng 04 năm 2012 của Bộ Công an.

## **Phần II**

### **NỘI DUNG NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI TRÊN ĐỊA BÀN XÃ TÂN NHỰT, HUYỆN BÌNH CHÁNH GIAI ĐOẠN 2016 - 2020**

#### **I. MỤC TIÊU**

##### **1. Mục tiêu tổng quát**

Xây dựng xã Tân Nhựt - huyện Bình Chánh thành xã nông thôn mới thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa, thể hiện các đặc trưng như: kinh tế phát triển, đời sống vật chất và tinh thần của người dân nông thôn được nâng cao, có kết cấu hạ tầng kinh tế, xã hội đồng bộ, hoàn chỉnh, có các hình thức sản xuất phù hợp, gắn phát triển nông nghiệp với phát triển nhanh công nghiệp, dịch vụ, đô thị theo quy hoạch, xã hội nông thôn ổn định, giàu bản sắc dân tộc; dân trí được nâng cao, môi trường sinh thái được bảo vệ... nâng cao sức mạnh của hệ thống chính trị ở xã dưới sự lãnh đạo của Đảng.

## **2. Mục tiêu cụ thể**

- Căn cứ Quyết định số 6182/QĐ-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Bộ tiêu chí về nông thôn mới theo đặc thù vùng nông thôn thành phố giai đoạn 2016 - 2020, hiện nay xã Tân Nhựt đạt 06/19 tiêu chí.

- Căn cứ Quyết định số 6183/QĐ-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc phê duyệt Đề án nâng cao chất lượng các tiêu chí xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn vùng nông thôn Thành phố Hồ Chí Minh, dự kiến tiến độ triển khai Đề án nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới xã Tân Nhựt giai đoạn 2016 - 2020 như sau:

- + Năm 2016: đạt 06/19 tiêu chí;
- + Năm 2017: đạt 07/19 tiêu chí;
- + Năm 2018: đạt 19/19 tiêu chí;
- + Năm 2019 - 2020: đạt 19/19 tiêu chí.

- Hoàn thành các tiêu chí và được công nhận xã đạt chuẩn Nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020, trong đó, các mục tiêu chủ yếu cụ thể như sau:

+ Hoàn thành quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch hạ tầng kinh tế xã hội, quản lý quy hoạch theo quy chế được duyệt (đảm bảo giúp người dân ổn định sản xuất, có nơi đổ rác thải, nơi chôn chôn chất thải đúng quy định, chỉnh trang khu dân cư, cải thiện cơ sở hạ tầng nông thôn);

+ Nâng cấp hệ thống giao thông nông thôn có chất lượng, bảo đảm thuận tiện cho việc đi lại và vận chuyển hàng hóa, tiêu thụ nông sản;

+ Nâng cấp hệ thống công trình thủy lợi và cải tạo các tuyến kênh nội đồng đảm bảo tốt cho phục vụ sản xuất của người dân;

- + Kiên cố hóa trường, lớp, hoàn thiện các điều kiện về cơ sở vật chất trong hệ thống trường học, tiến tới hiện đại hóa các phương tiện dạy học;
- + Chuyển dịch sản xuất nông nghiệp theo hướng nông nghiệp đô thị hiệu quả cao, an toàn vệ sinh, phòng chống dịch bệnh;
- + Thu nhập bình quân đầu người/năm đến năm 2020 đạt trên 63 triệu đồng/người/năm;
- + Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn thành phố (dưới 21 triệu đồng/người/năm): mỗi năm giảm bình quân thấp nhất 01%;
- + Duy trì và phát triển đời sống văn hóa ở nông thôn với 100% số ấp đạt tiêu chuẩn văn hóa, tỷ lệ gia đình văn hóa đạt 90%;
- + Phần đầu đến cuối năm 2018 xã Tân Nhựt được Ủy ban nhân dân thành phố công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020.

## **II. NỘI DUNG VÀ NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

### **1. Quy hoạch (Tiêu chí số 01)**

- Mục tiêu: Phần đầu đạt yêu cầu tiêu chí số 1 của Bộ tiêu chí đặc thù vùng nông thôn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2016 - 2020 trong năm 2017.
- Nội dung thực hiện:
  - + Cắm mốc chỉ giới;
  - + Tổ chức công bố công khai quy hoạch thông qua các bản niêm yết nơi công cộng, phương tiện thông tin của xã, họp dân, phiếu thông tin quy hoạch (tờ bướm);
  - + Triển khai thực hiện quy hoạch (trong đó có quy hoạch cụm dân cư nông thôn gắn liền với nhà mẫu nông thôn), tổ chức thực hiện Quy chế quản lý quy hoạch;
  - + Rà soát, điều chỉnh theo thực tiễn, đúng quy định, quan tâm quy hoạch sản xuất nông nghiệp.
- Phân công quản lý và thực hiện:

Giao Sở Quy hoạch và Kiến trúc chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành có liên, Ban Chỉ đạo Chương trình xây dựng nông thôn mới huyện Bình Chánh, Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã Tân Nhựt triển khai thực hiện.

### **2. Hạ tầng kinh tế - xã hội**



**2.1 Giao thông (Tiêu chí số 02):**

\* Mục tiêu: Phân đầu đạt tiêu chí số 2 trong Bộ tiêu chí đặc thù vùng nông thôn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2016 - 2020 vào năm 2018.

\* Nội dung thực hiện:

- Cải tạo, nâng cấp: 9.325,6 km đường giao thông, bao gồm:
  - + Các tuyến đường trục xã, liên xã được nhựa hóa: đầu tư nâng cấp 0,88km;
  - + Các tuyến đường trục ấp, liên ấp được nhựa hóa: đầu tư nâng cấp 3,307km;
  - + Các tuyến đường hẻm, tổ được nhựa hóa: đầu tư nâng cấp 3,350km;
  - + Các tuyến đường trục chính nội đồng được cấp phối, xe cơ giới đi lại thuận tiện: đầu tư nâng cấp 0,80km.
- Xây dựng mới 02 cây cầu trên các đường trục xã và trục chính nội đồng.

**2.2 Thủy lợi (Tiêu chí số 03):**

\* Mục tiêu: Phân đầu đạt tiêu chí số 3 trong Bộ tiêu chí đặc thù vùng nông thôn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2016 - 2020 vào năm 2018.

\* Nội dung thực hiện:

- Nạo vét và khơi thông dòng chảy 04 tuyến kênh rạch bị bồi lắng để đảm bảo nhu cầu tiêu thoát nước; Sửa chữa 07 điểm cống, nâng cấp 04 đê bao chống lũ (theo 2 giai đoạn), 01 công trình: Ngầm hóa mương thoát nước tổ 1, 3 ấp 6.

- Thường xuyên vận động người dân, cộng đồng, doanh nghiệp tham gia nạo vét, vớt cỏ rác, lục bình, phát hoang, khai thông dòng chảy, cải thiện tình trạng ô nhiễm môi trường đối với các tuyến sông, kênh rạch trên địa bàn các xã;

- Tổ chức kiểm tra, rà soát và thống kê, lập danh sách các trường hợp san lấp, đặt cống, lấn chiếm sông, kênh rạch làm cản trở, thu hẹp dòng chảy để có kế hoạch xử lý, khôi phục hiện trạng ban đầu; quản lý và xử lý nghiêm, kịp thời các trường hợp vi phạm phát sinh mới.

**2.3 Điện (Tiêu chí số 04):**

\* Mục tiêu: Tiếp tục phân đầu giữ vững tiêu chí số 4 trong Bộ tiêu chí đặc thù vùng nông thôn thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2016 - 2020 đã đạt vào năm 2016.

\* Nội dung thực hiện:

- Tổ chức rà soát, thống kê các hệ thống điện chưa đảm bảo yêu cầu kỹ thuật của ngành điện để đầu tư cải tạo, nâng cấp, mở rộng đặc biệt ở các địa bàn chưa có hệ thống chiếu sáng công cộng; rà soát, thống kê các hộ sử dụng điện chưa đảm bảo an toàn để vận động các đơn vị mạnh thường quân hỗ trợ cải tạo, nâng cấp;

- Tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân về ý thức sử dụng tiết kiệm điện. Rà soát, thống kê danh sách các hộ dân sử dụng thiết bị tiết kiệm điện, sử dụng điện an toàn.

\* Phân công quản lý và thực hiện:

Giao Sở Công Thương chủ trì, Ban Chỉ đạo Chương trình xây dựng nông thôn mới huyện Bình Chánh, Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã Tân Nhựt triển khai thực hiện.

#### **2.4 Trường học (Tiêu chí số 05):**

\* Mục tiêu: Tiếp tục phấn đấu giữ vững tiêu chí số 5 trong Bộ tiêu chí đặc thù vùng nông thôn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2016 - 2020 đã đạt vào năm 2016.

\* Nội dung thực hiện:

- Đầu tư nâng cấp, sửa chữa trường Tiểu học Tân Nhựt (điểm phụ áp 3) để đảm bảo các tiêu chuẩn về trường, lớp của ngành giáo dục cũng như đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng của dân số trên địa bàn xã;

- Thực hiện duy tu, sửa chữa; bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tại các trường học trên địa bàn xã.

#### **2.5 Cơ sở vật chất văn hóa (Tiêu chí số 06):**

\* Mục tiêu: Phấn đấu đạt tiêu chí số 6 trong Bộ tiêu chí đặc thù vùng nông thôn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2016 - 2020 vào năm 2018.

\* Nội dung thực hiện:

- Đầu tư nâng cấp, sửa chữa 02 văn phòng áp kết hợp với tụ điểm sinh hoạt văn hóa ấp;

- Tập trung đầu tư thiết chế văn hóa tại các cơ sở vật chất đã được xây dựng nhằm đáp ứng nhu cầu sinh hoạt cũng như tổ chức các hoạt động văn hóa trong cộng đồng, giao lưu văn hóa, văn nghệ, làm điểm vui chơi giải trí cho người già và trẻ em (đảm bảo hoạt động chống đuối nước cho trẻ em).;

- Bổ sung trang thiết bị cho Văn phòng Ban nhân dân ấp và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động, chất lượng sinh hoạt của các câu lạc bộ, đội nhóm các văn phòng ấp kết hợp tụ điểm sinh hoạt văn hóa.

### **2.6 Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn (Tiêu chí số 07):**

\* Mục tiêu: Phần đầu đạt tiêu chí số 07 trong Bộ tiêu chí đặc thù vùng nông thôn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2016 - 2020 vào năm 2018.

\* Nội dung thực hiện:

- Phát huy hiệu quả hoạt động của chợ Tân Nhựt, kiện toàn và củng cố tổ chức hoạt động của Ban Quản lý chợ Tân Nhựt.

- Đầu tư nâng cấp, sửa chữa văn phòng làm việc, nhà vệ sinh, hệ thống thoát nước, các Kios đã xuống cấp, nâng nền chợ.

### **2.7 Thông tin và Truyền thông (Tiêu chí số 08):**

\* Mục tiêu: Phần đầu đạt tiêu chí số 08 trong Bộ tiêu chí đặc thù vùng nông thôn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2016 - 2020 vào năm 2018.

\* Nội dung thực hiện:

- Thực hiện duy tu, bảo dưỡng và nâng chất các điểm phục vụ bưu chính, viễn thông; nâng cấp chức năng Bưu điện văn hóa xã thành mô hình hoạt động Thư viện - Bưu điện văn hóa xã tại những vị trí phù hợp, đáp ứng nhu cầu văn hóa của nhân dân tại địa phương;

- Rà soát, đánh giá hiện trạng và chất lượng hoạt động Đài Truyền thanh xã, Trạm phát thanh ấp để tăng cường, bổ sung, duy tu sửa chữa. Nâng cấp trạm phát thanh vô tuyến mới để đảm bảo bao phủ toàn bộ địa bàn xã.

- Ứng dụng công nghệ thông tin để hỗ trợ cung cấp thông tin nông thôn mới (hệ thống Kios thông tin nông thôn mới, phương tiện truyền thông,...). Ứng dụng công nghệ thông tin giúp nâng cao năng lực quản lý, theo dõi và giám sát quy trình sản xuất, phân phối, tiếp thị các sản phẩm nông nghiệp. Triển khai cung cấp băng thông tại các điểm sinh hoạt văn hóa tại các ấp.

- Tổ chức tập huấn, hướng dẫn kỹ năng sử dụng phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc, sử dụng email để trao đổi thông tin văn bản phục vụ công tác quản lý điều hành. Phối hợp với Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện

xây dựng chuyên trang về xã Tân Nhựt trên cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân huyện.

### **2.8 Nhà ở dân cư (Tiêu chí số 09):**

\* Mục tiêu: Tiếp tục phấn đấu giữ vững tiêu chí số 09 trong Bộ tiêu chí đặc thù vùng nông thôn Thành phố giai đoạn 2016 - 2020 đã đạt vào năm 2016.

\* Nội dung thực hiện:

- Cải tạo, chỉnh trang nhà ở phù hợp các tiêu chí mẫu nhà ở nông thôn theo Quy chế quản lý quy hoạch xây dựng nông thôn mới;

- Xây mới 19 căn nhà tình thương (do hết niên hạn sử dụng);

- Hỗ trợ người dân trong giải quyết các thủ tục hành chính về nâng cấp, sửa chữa nhà phù hợp kiến trúc, cảnh quan vùng nông thôn thành phố. Vận động người dân chủ động cải tạo, sửa chữa nhà ở đạt tiêu chuẩn Bộ Xây dựng và theo quy hoạch được duyệt;

- Khảo sát, thống kê các hộ còn ở nhà tạm, đột nát hỗ trợ cải tạo nhà đối với các hộ chính sách, khó khăn. Xóa kịp thời các nhà tạm, đột nát phát sinh mới.

- Sửa chữa, cải tạo trụ sở Ủy ban nhân dân xã.

## **3. Kinh tế và Tổ chức sản xuất**

### **3.1 Thu nhập (Tiêu chí số 10):**

\* Mục tiêu: Phấn đấu đạt tiêu chí số 10 trong Bộ tiêu chí đặc thù vùng nông thôn Thành phố giai đoạn 2016 - 2020 (thu nhập bình quân khu vực nông thôn đến năm 2020  $\geq$  63 triệu đồng/người/năm) vào năm 2018.

\* Nội dung thực hiện:

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp, chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn để nâng cao hiệu quả sản xuất, góp phần nâng cao thu nhập cho người dân nông thôn, cụ thể như: Tập trung đầu tư hệ thống giao thông trục chính nội đồng để phục vụ phát triển sản xuất nông nghiệp và đồng thời, tạo điều kiện để người dân an tâm thực hiện chuyển đổi từ cây lúa hiệu quả kinh tế thấp sang cây trồng, vật nuôi hiệu quả cao hơn nhằm nâng cao thu nhập cho người dân.

- Xây dựng các mô hình sản xuất nông nghiệp phù hợp với nông nghiệp đô thị, đảm bảo an toàn vệ sinh môi trường, dịch bệnh, mang lại hiệu quả kinh tế cao. Các

mô hình sản xuất nông nghiệp có hiệu quả kinh tế cao, phù hợp thổ nhưỡng tại địa phương đang được khuyến khích nhân rộng:

+ Mô hình trồng rau sạch: gồm khu vực áp 2 và áp 4; diện tích 225ha.

+ Mô hình nuôi cá kiếng và cá thịt: tại khu vực áp 1; diện tích 50ha.

+ Mô hình trồng cây mai vàng, cây kiếng, hoa lan: gồm khu vực áp 2 và khu vực áp 2 có diện tích 10ha.

+ Mô hình trồng cây ăn trái, trồng cây mía và cây trồng lâu năm: trên địa bàn toàn xã có diện tích 584ha.

- Xây dựng và thực hiện chương trình hỗ trợ phát triển sản xuất, phát triển ngành nghề thuộc chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo.

- Cơ giới hóa sản xuất: khai thác tốt các tiềm năng về đất đai, lao động và lợi thế của xã thông qua giải pháp kích cầu theo Quyết định số 497/QĐ-TTg ngày 17 tháng 4 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ lãi suất vốn vay mua máy móc thiết bị, vật tư phục vụ sản xuất nông nghiệp.

- Thực hiện có hiệu quả Chương trình khoa học, công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới (Quyết định số 27/QĐ-TTg ngày 05 tháng 01 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ) giai đoạn 2016 - 2020. Tăng cường công tác khuyến nông; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động và hỗ trợ nông dân tiếp thu và ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất, nhất là công nghệ cao vào sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp, triển khai Kế hoạch VietGap...

- Đẩy mạnh hợp tác, liên kết giữa các cơ quan quản lý nhà nước, các doanh nghiệp, các trường, Viện nghiên cứu... với nông dân, hộ sản xuất nhằm đẩy mạnh chuyển giao tiến bộ khoa học - công nghệ, giống mới...;

- Xúc tiến thương mại và tiêu thụ sản phẩm: thông qua việc cung cấp thông tin về chủ trương chính sách và tình hình sản xuất các mặt hàng có lợi thế cạnh tranh của xã;

- Xây dựng mỗi loại ít nhất 01 mô hình điểm để nhân rộng. Tuyên truyền, vận động cho nhân dân nắm bắt được chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước về lĩnh vực sản xuất - kinh doanh phát triển kinh tế, nâng cao thu nhập. Chọn và nhân rộng các mô hình sản xuất - kinh doanh phi nông nghiệp và mô hình phát triển ngành nghề nông thôn - tiểu thủ công nghiệp hiệu quả, điển hình ở nông thôn.

\* Phân công quản lý và thực hiện:

Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các Sở-ngành có liên quan, Ban Chỉ đạo Chương trình xây dựng nông thôn mới huyện Bình Chánh, Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã Tân Nhựt triển khai thực hiện.

**3.2 Hộ nghèo (Tiêu chí số 11):**

\* Mục tiêu: Phân đất đạt tiêu chí số 11 của Bộ tiêu chí đặc thù vùng nông thôn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2016 - 2020 vào năm 2018.

\* Nội dung thực hiện:

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình giảm nghèo bền vững của thành phố, giai đoạn 2016 - 2020; Kế hoạch số 282/KH-UBND ngày 10 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân huyện về thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Bình Chánh về Chương trình giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020 (Chỉ tiêu số 7).

- Đẩy mạnh thực hiện các giải pháp giảm hộ nghèo tăng hộ khá, chuyển đổi cơ cấu sản xuất nông nghiệp và nâng cao thu nhập cho người dân; Đẩy mạnh thực hiện các giải pháp giảm nghèo bền vững... (mô hình cá kiểng, cá thịt, rau an toàn...).

- Tổ chức khảo sát, bổ sung hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ 01 lần/quý. Tổ chức kiểm tra hiệu quả giảm nghèo và thực hiện cập nhật (tăng, giảm và bổ sung thông tin) hộ nghèo, hộ cận nghèo theo định kỳ 01 lần/năm.

- Tăng cường thực hiện chức năng giám sát phản biện xã hội của các tổ chức chính trị - xã hội, góp phần đảm bảo các chính sách an sinh xã hội của nhà nước thực sự hỗ trợ được người nghèo và các đối tượng chính sách.

- Thực hiện các giải pháp hỗ trợ cho 229 hộ nghèo thoát nghèo, trung bình mỗi năm giảm 01% số hộ nghèo trên toàn xã, đến năm 2018 đạt tỷ lệ theo quy định.

\* Phân công quản lý và thực hiện:

Giao Ban Chỉ đạo Chương trình giảm nghèo bền vững chủ trì, phối hợp với các Sở-ngành có liên quan, Ban Chỉ đạo Chương trình xây dựng nông thôn mới huyện Bình Chánh, Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã Tân Nhựt triển khai thực hiện.

**3.3 Lao động có việc làm (Tiêu chí số 12):**

\* Mục tiêu: Tiếp tục phấn đấu giữ vững tiêu chí số 12 trong Bộ tiêu chí đặc thù vùng nông thôn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2016 - 2020 đã đạt vào năm 2016.

\* Nội dung thực hiện:

- Tổ chức rà soát, thống kê định kỳ lực lượng lao động trên địa bàn để có kế hoạch thực hiện các chương trình giới thiệu việc làm, đào tạo nghề.

- Triển khai thực hiện Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 27 tháng 01 năm 2016 của Ủy ban nhân dân huyện về thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Bình Chánh về đào tạo nghề và giải quyết việc làm, nhiệm kỳ 2015 - 2020 (chỉ tiêu 5).

- Thông tin, tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các giải pháp thực hiện chế độ chính sách hỗ trợ vay vốn giải quyết việc làm trong và ngoài nước; tập huấn, hướng nghiệp hỗ trợ người lao động nắm bắt khoa học kỹ thuật từng bước ứng dụng trong hoạt động sản xuất, chăn nuôi một cách đồng bộ, hiệu quả tạo ra việc làm ổn định bền vững.

- Liên kết, phối hợp với Trường Trung cấp nghề Trần Đại Nghĩa, trường Cao Đẳng nghề thành phố, Trung tâm tư vấn và hỗ trợ nông dân Thành phố, các doanh nghiệp mở 35 lớp đào tạo nghề dưới 03 tháng và đào tạo sơ cấp: đào tạo nghề trồng và chăm sóc phong lan, nghề nuôi cá kiểng, nghề nuôi lươn, nghề nuôi chim yến, trồng rau theo tiêu chuẩn VIETGAP, nghề trồng và chăm sóc mai vàng, nghề chăn nuôi heo, nghề nuôi rắn, nghề nuôi cá thịt, cá kiểng, lắp ráp xe gắn máy, chăn nuôi bò - bò sữa, trồng dưa, trồng xoài, thiết kế sân vườn, nuôi dê, nuôi thỏ, trồng mít, trồng dưa hấu... Phân đấu kết hợp các trường đào tạo nghề mở 01 lớp đào tạo nghề trung cấp hoặc cao đẳng cho các đối tượng có nhu cầu trên địa bàn.

\* Phân công quản lý và thực hiện:

Giao Sở Lao động, Thương Binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các Sở-ngành có liên quan, Ban Chỉ đạo Chương trình xây dựng nông thôn mới huyện Bình Chánh, Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã Tân Nhựt triển khai thực hiện.

### **3.4 Tổ chức sản xuất (Tiêu chí số 13):**

\* Mục tiêu: Tiếp tục phấn đấu giữ vững tiêu chí số 13 của Bộ tiêu chí đặc thù vùng nông thôn thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2016 - 2020 đã đạt vào năm 2016.

\* Nội dung thực hiện:

- Triển khai thực hiện Kế hoạch số 198/KH-UBND ngày 03 tháng 9 năm 2016 của Ủy ban nhân dân huyện về đổi mới, phát triển các hình thức tổ chức kinh tế hợp tác trong nông nghiệp trên địa bàn huyện Bình Chánh, giai đoạn 2015-2020 và Kế

hoạch số 159/KH-UBND ngày 21 tháng 6 năm 2016 của Ủy ban nhân dân huyện về củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động của các Tổ hợp tác, Hợp tác xã trên địa bàn. Trong đó, tập trung hỗ trợ cho Hợp tác xã Ngày mới, củng cố bộ máy, nhân sự có năng lực, tâm huyết với hợp tác xã để có kế hoạch đưa hợp tác xã đi vào hoạt động.

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức tập huấn, giới thiệu Ban Giám đốc, Hội đồng quản trị Hợp tác xã Ngày Mới, các tổ hợp tác tham gia đào tạo nghiệp vụ quản lý, kiến thức kinh doanh.

- Phối hợp các đơn vị có liên quan xây dựng thương hiệu cá kiêng cho cá kiêng xã Tân Nhựt.

\* Phân công quản lý và thực hiện:

Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các Sở ngành có liên quan, Ban Chỉ đạo Chương trình xây dựng nông thôn mới huyện Bình Chánh, Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã Tân Nhựt triển khai thực hiện.

#### **4. Văn hóa - Xã hội - Môi trường**

##### **4.1 Giáo dục và đào tạo (Tiêu chí số 14):**

\* Mục tiêu: Phân đầu đạt tiêu chí số 14 của Bộ tiêu chí đặc thù vùng nông thôn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2016 - 2020 vào năm 2018.

\* Nội dung thực hiện:

- Duy trì đảm bảo 100% trẻ trong độ tuổi đi học được đến trường; thực hiện hoàn thành giáo dục tiểu học đúng độ tuổi; đạt phổ cập giáo dục trung học cơ sở; Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp Trung học cơ sở được tiếp cận Trung học phổ thông (phổ thông, bổ túc, học nghề) đạt trên 90%; Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi đạt tỷ lệ 99,63%.

- Rà soát, khảo sát, thống kê số liệu người từ 15 tuổi đến 60 tuổi không biết chữ để có kế hoạch phối hợp với Phòng Giáo dục, các trường học trên địa bàn xã tổ chức phổ cập, xóa mù chữ.

- Xây dựng kế hoạch, chương trình hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng để nâng cao chất lượng Trung tâm học tập cộng đồng (có hoạt động bình quân ít nhất 08 lần/tháng).

- Phối hợp với các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất trên địa bàn huyện, giới thiệu



việc làm cho các đối tượng đã được đào tạo nghề nhưng chưa có việc làm.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan để khảo sát, thống kê số liệu lao động có việc làm qua đào tạo. Xây dựng kế hoạch đào tạo, tập huấn kiến thức về kỹ thuật, tổ chức sản xuất, thị trường cho nông dân, chủ trang trại, cán bộ hợp tác xã, tổ hợp tác. Phần đầu đạt tỷ lệ lao động qua đào tạo từ 85%; tỷ lệ lao động có việc làm qua đào tạo lên từ 80%.

- Tổ chức điều tra, khảo sát, thống kê số liệu lao động có việc làm qua đào tạo trên địa bàn xã.

\* Phân công quản lý và thực hiện:

Giao Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các Sở-ngành có liên quan, Ban Chỉ đạo Chương trình xây dựng nông thôn mới huyện Bình Chánh, Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã Tân Nhựt triển khai thực hiện.

#### **4.2 Y tế (Tiêu chí số 15):**

\* Mục tiêu: Phần đầu đạt tiêu chí số 15 của Bộ tiêu chí đặc thù vùng nông thôn Thành phố giai đoạn 2016 - 2020 vào năm 2018.

\* Nội dung thực hiện:

- Xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia bảo hiểm y tế tự nguyện và tham gia khám chữa bệnh thường xuyên, tiêm chủng dự phòng tại Trạm Y tế xã.

- Thực hiện công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, hiểu biết của người dân trên địa bàn về công tác chăm sóc y tế, phòng chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em trên địa bàn. Trên cơ sở đó, phần đầu tỉ lệ người dân khám, chữa bệnh, tiêm chủng dự phòng tại trạm y tế tăng bình quân 10%/năm và tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thấp còi dưới 10% và giảm qua các năm.

- Tích cực vận động người dân tham gia bảo hiểm y tế toàn dân trên địa bàn:

+ Tỷ lệ người tham gia các hình thức bảo hiểm đạt trên 95%: Vận động nhân dân tham gia Bảo hiểm y tế tự nguyện. Khảo sát, rà soát lập danh sách các trường hợp tham gia Bảo hiểm y tế.

+ Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi (chiều cao theo tuổi): Tổ chức tuyên truyền phổ biến, tư vấn, hướng dẫn về chế độ dinh dưỡng ăn uống để

đảm bảo sức khỏe cho trẻ; chế độ dinh dưỡng chăm sóc trẻ để không bị suy dinh dưỡng; vận động hỗ trợ kinh phí để chăm lo cho trẻ em nghèo được chăm sóc sức khỏe và dinh dưỡng đảm bảo,...

- Xây dựng kế hoạch triển khai Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 18 tháng 01 năm 2017 của Ủy ban nhân dân huyện về triển khai thực hiện “Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2020” trên địa bàn huyện Bình Chánh.

\* Phân công quản lý và thực hiện:

Giao Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các Sở-ngành có liên quan, Ban Chỉ đạo Chương trình xây dựng nông thôn mới huyện Bình Chánh, Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã Tân Nhựt triển khai thực hiện.

### **4.3 Văn hóa (Tiêu chí số 16):**

\* Mục tiêu: Phần đất đạt tiêu chí số 16 trong Bộ tiêu chí đặc thù vùng nông thôn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2016 - 2020 vào năm 2018.

\* Nội dung thực hiện:

- Xây dựng và triển khai Kế hoạch xây dựng ấp văn hóa, trong đó định kỳ hàng quý có kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện từng nội dung. Cụ thể:

+ Triển khai thực hiện, phát huy vai trò của Ban Chỉ đạo phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Nâng chất cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” ở các ấp.

+ Về xây dựng “ấp văn hóa”, “Xã nông thôn mới”: phần đầu 5/5 ấp được công nhận “ấp văn hoá”, “xã nông thôn mới” hàng năm. Trong đó, tỷ lệ ấp đạt tiêu chuẩn ấp văn hóa 03 năm liền từ 70% trở lên.

+ Về “Công sở văn minh - sạch đẹp- an toàn”: cơ quan Ủy ban nhân dân xã phần đầu giữ vững danh hiệu công sở “Văn minh - Sạch đẹp - An toàn” hàng năm.

+ Về “Điểm sáng văn hoá”: xây dựng một điểm sáng văn hóa; củng cố các điểm sinh hoạt văn hoá - thể thao, đảm bảo duy trì hoạt động thường xuyên, có hiệu quả, tránh gây lãng phí.

- Đầu tư nâng cấp hoặc xây dựng mới hệ thống Đài Truyền thanh trên địa bàn xã, đào tạo nghiệp vụ cơ bản cho cán bộ phụ trách Đài Truyền thanh xã nhằm thực hiện có hiệu quả công tác thông tin và truyền thông nông thôn, đáp ứng yêu cầu Bộ

tiêu chí quốc gia về nông thôn mới.

- Lựa chọn, đề xuất nhân rộng các mô hình tốt về phát huy bản sắc văn hóa, truyền thống tốt đẹp của dòng họ, cộng đồng dân cư, ấp, xã: Rà soát, bổ sung, điều chỉnh các quy ước về nếp sống văn hóa.

- Tổ chức định kỳ các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao giữa các ấp trên địa bàn các xã - thị trấn, giữa các xã - thị trấn trên địa bàn huyện nhân kỷ niệm các ngày Lễ lớn và ngày Kỷ niệm truyền thống.

\* Phân công quản lý và thực hiện:

Giao Sở Văn hóa và Thể thao chủ trì, phối hợp với các Sở-ngành có liên quan, Ban Chỉ đạo Chương trình xây dựng nông thôn mới huyện Bình Chánh, Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã Tân Nhựt triển khai thực hiện.

#### **4.4 Môi trường và An toàn thực phẩm (Tiêu chí số 17):**

\* Mục tiêu: Phần đầu đạt tiêu chí số 17 trong Bộ tiêu chí đặc thù vùng nông thôn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2016 - 2020 vào năm 2018.

\* Nội dung thực hiện:

- Triển khai thực hiện Đề án nâng cao chất lượng thực hiện công tác thu gom, xử lý rác thải, nước thải sinh hoạt và sản xuất, xử lý chất thải chăn nuôi và cung cấp nước sạch trên địa bàn huyện Bình Chánh, giai đoạn 2016-2020, theo Quyết định số 4252/QĐ-UBND ngày 17 tháng 8 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố. Rà soát các khu vực ô nhiễm môi trường hoặc có nguy cơ ô nhiễm để có giải pháp, phương án xử lý hiệu quả và triệt để.

- Tập trung khảo sát, thống kê, lập danh sách các cơ sở sản xuất kinh doanh chưa đảm bảo về môi trường nhằm xây dựng kế hoạch phối hợp kiểm tra và xử lý theo quy định.

- Xây dựng các công trình bảo vệ môi trường nông thôn tại xã, ấp theo quy hoạch. Rà soát, xác định nhu cầu và đăng ký số lượng cây xanh phân tán cần trồng mới trên địa bàn giai đoạn 2016-2020. Vận động nhân dân trồng mới các loại cây xanh phù hợp dọc các hàng rào, cải tạo vườn tạp. Cùng cố tổ chức và nâng cao chất lượng hoạt động của các Tổ thu gom rác dân lập, thành lập các Tổ vệ sinh môi trường của ấp, tổ. Vận động nhân dân đóng góp kinh phí cải tạo, nâng cấp hệ thống cống, rãnh thoát nước trong ấp, tổ.

- Xây dựng kế hoạch triển khai, giải pháp thực hiện các chỉ tiêu về môi trường, trong đó: tiến hành khảo sát, lập danh sách cụ thể các hộ, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ chưa áp dụng hoặc áp dụng các biện pháp xử lý nước thải, chất thải trong sinh hoạt và sản xuất theo quy định; các tuyến sông, kênh rạch, ao, hồ đang ô nhiễm trên địa bàn; thống kê cụ thể các địa điểm, tuyến đường có bãi rác tự phát đang tồn tại, danh sách các hộ gia đình chưa có nhà tắm, nhà tiêu hợp vệ sinh và các cơ sở sản xuất, kinh doanh, chăn nuôi ô nhiễm nằm trong khu dân cư, ... để có giải pháp thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế.

- Tổ chức điều tra hiện trạng, lập danh sách hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn để tổ chức tập huấn, hướng dẫn thực hiện các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm. Tăng cường công tác tuyên truyền nhân dân sử dụng thực phẩm sạch, thực phẩm an toàn và có nguồn gốc rõ ràng. Triển khai thực hiện việc cam kết không sản xuất, kinh doanh thực phẩm không đảm bảo an toàn đến từng hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm. Tăng cường hoạt động giám sát, kiểm tra hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm để kịp thời phát hiện, xử lý theo quy định các trường hợp vi phạm.

- Triển khai thực hiện các nội dung trong Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 09 tháng 3 năm 2016 của Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh về xử lý cơ sở gây ô nhiễm trên địa bàn huyện Bình Chánh và Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 27 tháng 01 năm 2016 của Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh về thực hiện “Giảm thiểu ô nhiễm môi trường giai đoạn 2015 - 2020 trên địa bàn huyện Bình Chánh” theo chương trình hành động số 08-CTrHĐ/HU ngày 08 tháng 01 năm 2016 của Huyện ủy.

\* Phân công quản lý và thực hiện:

Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Sở-ngành có liên quan, Ban Chỉ đạo Chương trình xây dựng nông thôn mới huyện Bình Chánh, Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã Tân Nhựt triển khai thực hiện.

## **5. Hệ thống chính trị**

### **5.1. Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật (Tiêu chí số 18):**

\* Mục tiêu: Phần đầu đạt tiêu chí số 18 trong Bộ tiêu chí đặc thù vùng nông thôn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2016 - 2020 vào năm 2018.

\* Nội dung thực hiện:

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tạo điều kiện cho cán bộ, công chức tham gia tự đào tạo, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn, lý luận chính trị theo quy định. Đảm bảo 100% cán bộ, công chức đạt chuẩn về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

- Nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức cơ sở Đảng thông qua việc đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, chỉ đạo giải quyết kịp thời những vướng mắc, bức xúc của người dân tại xã...

- Nâng cao vai trò, vị trí chức năng giám sát của Hội đồng nhân dân xã một cách thực chất, thể hiện đầy đủ quyền hạn và trách nhiệm Hội đồng nhân dân tại các kỳ họp. Kiện toàn tổ chức bộ máy của Ủy ban nhân dân xã theo quy định chuẩn hóa cán bộ từng bước nâng cao trình độ lý luận và chuyên môn đáp ứng cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả hoạt động cơ chế “một cửa” tại xã, tập trung công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kiến thức, năng lực cán bộ.

- Nâng cao hiệu quả các phong trào, xây dựng chương trình, kế hoạch quan tâm chăm lo cho đoàn viên, hội viên. Đổi mới nội dung phương thức tập hợp quần chúng, tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa nhân dân với Đảng và chính quyền. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác vận động quần chúng, chất lượng hoạt động của Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội.

- Xây dựng thiết thực phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới”; phát huy dân chủ cơ sở để dân có cơ hội tham gia và giám sát các hoạt động xây dựng nông thôn mới theo phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”.

- Đảm bảo có công chức xã chuyên trách về xây dựng nông thôn mới và được cấp Giấy chứng nhận đào tạo, bồi dưỡng về nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020.

- Đảng bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;

- Chính quyền xã đạt danh hiệu tiên tiến trở lên;

- Các tổ chức chính trị xã hội của xã đều đạt danh hiệu tiên tiến trở lên.

\* Phân công quản lý và thực hiện:

Giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với phối hợp với các Sở-ngành có liên quan, Ban Chỉ đạo Chương trình xây dựng nông thôn mới huyện Bình Chánh, Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã Tân Nhựt triển khai thực hiện.

## **5.2. Quốc phòng và An ninh (Tiêu chí số 19):**

\* Mục tiêu: Tiếp tục phấn đấu giữ vững tiêu chí số 19 trong Bộ tiêu chí đặc thù vùng nông thôn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2016 - 2020 đã đạt vào năm 2016.

\* Nội dung thực hiện:

- Xây dựng lực lượng dân quân “vững mạnh, rộng khắp” và hoàn thành các chỉ tiêu quốc phòng. Tổ chức rà soát, củng cố và kiện toàn lực lượng dân quân đảm bảo các yêu cầu theo quy định. Đồng thời xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch hoàn thành các chỉ tiêu quốc phòng hàng năm.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 Khóa IX về phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, công tác dân tộc, công tác tôn giáo trong tình hình mới.

- Thực hiện có hiệu quả các chương trình hành động của Thành ủy, Huyện ủy về tăng cường lãnh đạo đấu tranh phòng, chống tội phạm, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị, chính trị - xã hội trong công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật cho nhân dân, nhất là Luật Nghĩa vụ quân sự, Luật Dân quân tự vệ và Pháp lệnh dự bị động viên, xây dựng quy chế phối hợp giữa các ngành đoàn thể với công an - quân sự.

\* Phân công quản lý và thực hiện:

Giao Công an thành phố chủ trì, phối hợp với các Sở - ngành có liên quan, Ban Chỉ đạo Chương trình xây dựng nông thôn mới huyện Bình Chánh và Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã Tân Nhựt triển khai thực hiện.

## **III. DỰ KIẾN KINH PHÍ VÀ NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ HỖ TRỢ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN**

**1. Tổng kinh phí đầu tư, hỗ trợ để thực hiện Đề án nâng cao chất lượng các tiêu chí xây dựng nông thôn mới nông thôn mới xã Tân Nhựt, huyện Bình Chánh, dự kiến: 430.541 triệu đồng, gồm:**

1.1. Vốn đầu tư xây dựng cơ bản: 175.341 triệu đồng (chiếm 40,72%).

1.2. Vốn sự nghiệp hỗ trợ cho các hoạt động trên địa bàn xã: 255.200 triệu đồng (chiếm 59,28%).

**2. Nguồn vốn:**

2.1 Vốn từ Ngân sách nhà nước: 138.777 triệu đồng, chiếm 32,23%; trong đó:

+ Vốn nông thôn mới: 138.777 triệu đồng, chiếm 32,23%.

+ Vốn lồng ghép: Không có.

\* Vốn ngân sách tập trung: Không có.

\* Vốn huyện: Không có.

\* Vốn sự nghiệp: bố trí chi thường xuyên hàng năm của các Sở-ngành và huyện.

2.2 Vốn cộng đồng đóng góp: 291.642 triệu đồng, chiếm 67,77%; trong đó:

+ Vốn dân: 57.522 triệu đồng;

+ Vốn doanh nghiệp: 122.242 triệu đồng;

2.3 Vốn vay tín dụng: 112.000 triệu đồng, chiếm 26,01%.

2.4 Vốn đầu tư các nguồn được xác định cụ thể theo chương trình, dự án được cấp thẩm quyền phê duyệt.

### **Phần III**

## **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1 Thời gian thực hiện đề án:** Từ nay đến năm 2020.

**2. Qui mô và khối lượng thực hiện:** Theo các biểu đính kèm.

### **3. Phương châm và nguyên tắc đầu tư, hỗ trợ**

- Phát huy nội lực của địa phương là chính, đảm bảo sử dụng có hiệu quả nguồn lực từ sự hỗ trợ của Trung ương và Thành phố, đáp ứng nhu cầu đầu tư, giúp đỡ của các doanh nghiệp.

- Phát huy dân chủ, công khai trong cộng đồng dân cư, khẩn trương, đồng bộ và chặt chẽ trong thủ tục hành chính và đầu tư.

### **3.1 Cơ chế huy động và quản lý các nguồn vốn:**

- Thực hiện Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16 tháng 8 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020. Trong quá trình triển khai thực hiện Ban quản lý xây dựng nông thôn mới xã An Phú Tây nếu không thực hiện huy động theo quy định,

phải có văn bản báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, chỉ đạo.

- Thực hiện Quyết định số 41/2016/QĐ-TTg ngày 10 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành Quy chế quản lý, điều hành thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia.

- Thực hiện Quyết định số 1980/QĐ-TTg ngày 17 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016-2020.

- Thực hiện Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020.

- Thực hiện Quyết định số 6182/QĐ-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Bộ tiêu chí về nông thôn mới theo đặc thù vùng nông thôn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2016-2020.

- Thực hiện Quyết định số 6183/QĐ-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc phê duyệt Đề án nâng cao chất lượng các tiêu chí xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn vùng nông thôn thành phố Hồ Chí Minh.

- Thực hiện Thông tư số 08/2016/TT-BTC ngày 18 tháng 01 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định về quản lý, thanh toán vốn đầu tư sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước; Thông tư số 108/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2016/TT-BTC ngày 18 tháng 01 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định về quản lý, thanh toán vốn đầu tư sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.

- Thực hiện Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18 tháng 01 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước.

- Thực hiện Thông tư số 349/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định về thanh toán, quyết toán nguồn vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020.

- Thực hiện Thông tư số 01/2017/TT-BKHĐT ngày 14 tháng 02 năm 2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn quy trình lập kế hoạch đầu tư cấp xã thực hiện các



Chương trình mục tiêu quốc gia.

### **3.2 Quản lý đầu tư và xây dựng:**

- Thực hiện Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16 tháng 8 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ, về phê duyệt Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020;

- Thực hiện Quyết định số 41/2016/QĐ-TTg ngày 10 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản lý, điều hành thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia;

- Thực hiện Quyết định số 15/2013/QĐ-UBND ngày 17 tháng 4 năm 2013 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Quy định cơ chế quản lý đầu tư và xây dựng, quản lý nguồn vốn đầu tư tại các xã thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2013 - 2020 và Quyết định số 30/2014/QĐ-UBND ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định cơ chế quản lý đầu tư xây dựng, quản lý nguồn vốn đầu tư tại các xã thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2013 - 2020, ban hành kèm theo Quyết định số 15/2013/QĐ-UBND ngày 17 tháng 4 năm 2013 của Ủy ban nhân dân thành phố.

- Thực hiện Quyết định số 20/2013/QĐ-UBND ngày 24 tháng 6 năm 2013 của Ủy ban nhân dân thành phố, ban hành cơ chế hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2010-2020 và Quyết định số 3558/QĐ-UBND ngày 22 tháng 7 năm 2015 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều quy định cơ chế hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2010-2020 theo Quyết định số 20/2013/QĐ-UBND ngày 24 tháng 6 năm 2013 của Ủy ban nhân dân thành phố.

### **4. Phân công thực hiện:**

**4.1 Giao Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh, Ủy ban nhân dân xã Tân Nhựt, Ban Chỉ đạo Chương trình xây dựng nông thôn mới huyện Bình Chánh và Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã Tân Nhựt:**

- Tập trung triển khai các hoạt động tuyên truyền, vận động nhân dân, Đảng viên,

cán bộ công chức quán triệt chủ trương của Trung ương và thành phố về chương trình xây dựng mô hình nông thôn mới tại xã; vận động cơ sở sản xuất kinh doanh, các doanh nghiệp và nhân dân tích cực hưởng ứng tham gia và đóng góp hỗ trợ để thực hiện các tiêu chí quốc gia về nông thôn mới trên địa bàn xã.

- Thực hiện theo đúng nội dung của Đề án được phê duyệt, không được thay đổi nội dung của Đề án khi chưa được chấp thuận của Ban Chỉ đạo của Thành ủy về Chương trình xây dựng nông thôn mới thành phố và Ủy ban nhân dân thành phố.

- Trong quá trình triển khai các công trình, dự án có nguồn vốn huy động ngoài ngân sách thì phải thực hiện xong nội dung huy động đóng góp mới bắt đầu khởi công triển khai công trình, dự án.

- Khi triển khai các công trình, dự án theo Đề án được phê duyệt, đề nghị Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh chỉ đạo chủ đầu tư và các phòng, ban chuyên môn thuộc huyện thực hiện các nội dung trước khi phê duyệt chủ trương đầu tư như sau:

+ Đối với công trình Văn phòng áp kết hợp với tụ điểm sinh hoạt văn hóa áp: việc đầu tư phải thực hiện theo Thông tư số 05/2014/TT-BVHTTDL ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về sửa đổi, bổ sung Điều 6 của Thông tư số 12/2010/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 12 năm 2010 về quy chế mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã và Thông tư số 06/2011/TT-BVHTTDL ngày 08 tháng 3 năm 2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn.

+ Đối với công trình Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Tân Nhựt, huyện Bình Chánh: việc đầu tư xây dựng mới kho lưu trữ hồ sơ, kho lưu trữ thiết bị phòng cháy chữa cháy phải thực hiện theo Quyết định số 23/2012/QĐ-TTg ngày 31 tháng 5 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc của cơ quan nhà nước tại xã, phường và thị trấn.

- Phân công các phòng ban, đơn vị chức năng của huyện, cán bộ chuyên môn của xã tham gia, hỗ trợ Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã Tân Nhựt xây dựng kế hoạch tổng thể thực hiện đề án giai đoạn 2016 - 2020, xây dựng kế hoạch cụ thể từng năm, kế hoạch đầu tư trung hạn đảm bảo tiến độ và mục tiêu, nhiệm vụ thực hiện các tiêu chí quốc gia về nông thôn mới.

- Thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới theo

đúng quy định hướng dẫn của pháp luật hiện hành.

#### **4.2 Giao các Sở-ngành là thành viên Ban Chỉ đạo Chương trình xây dựng nông thôn mới thành phố:**

- Phân công cán bộ, công chức theo dõi, hướng dẫn, hỗ trợ Ban quản lý xây dựng nông thôn mới xã Tân Nhựt, huyện Bình Chánh chuẩn bị và thực hiện, đảm bảo tiến độ thực hiện các tiêu chí của ngành trên địa bàn xã.

- Chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện các chương trình mục tiêu của Trung ương và Thành phố do Sở, ngành liên quan phụ trách trên địa bàn xã.

- Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới thành phố chủ trì hướng dẫn Ủy ban nhân dân xã Tân Nhựt và Ban quản lý xây dựng nông thôn mới xã Tân Nhựt triển khai thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới theo Đề án được phê duyệt.

- Sở Quy hoạch - Kiến trúc hướng dẫn, hoàn tất thẩm định quy hoạch chung, quy hoạch chuyên ngành, quy hoạch hạ tầng thiết yếu (theo phân công, phân cấp) của huyện Bình Chánh và xã Tân Nhựt; tổ chức giám sát việc công bố, công khai các quy hoạch được phê duyệt, thực hiện cắm mốc chỉ giới.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới thành phố hướng dẫn Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh, Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã Tân Nhựt rà soát các công trình cấp bách, phân kỳ đầu tư phù hợp với kế hoạch đầu tư trung hạn giai đoạn 2016 - 2020.

- Sở Tài chính phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới thành phố cân đối nguồn vốn để đảm bảo đầu tư theo kế hoạch đầu tư trung hạn giai đoạn 2016 - 2020.

- Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Kho bạc nhà nước, các Sở-ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh và Ban quản lý xây dựng nông thôn mới xã Tân Nhựt, đề xuất và dự thảo văn bản trình Ủy ban nhân dân thành phố bổ sung, giao kế hoạch kinh phí sự nghiệp chi thường xuyên để thực hiện các hoạt động, đảm bảo tiến độ thực hiện các tiêu chí đặc thù vùng nông thôn Thành phố Hồ Chí Minh trên địa bàn xã Tân Nhựt.

4.3 Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới thành phố chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện các chương trình, dự án, các tiêu

chí đặc thù vùng nông thôn Thành phố Hồ Chí Minh về nông thôn mới trên địa bàn xã Tân Nhựt, huyện Bình Chánh; định kỳ hàng tháng báo cáo Ban Chỉ đạo Chương trình của Thành ủy xây dựng nông thôn mới thành phố, Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố kết quả thực hiện; đồng thời tham mưu, đề xuất, giải quyết những khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện; chuẩn bị hồ sơ, tài liệu để thành phố tổ chức sơ kết hàng năm, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện xây dựng xã nông thôn mới trên địa bàn thành phố./.

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 5892/QĐ-UBND

*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 11 năm 2017*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất để tính bồi thường, hỗ trợ của Dự án  
tuyến tàu điện ngầm số 2 Thành phố Hồ Chí Minh,  
tuyến Bến Thành - Tham Lương, trên địa bàn Quận 3**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giá ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ Quy định về giá đất;

Căn cứ Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ Quy định về thu tiền sử dụng đất;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 87/2016/TTLT-BTC-BTNMT ngày 22 tháng 6 năm 2016 của Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên và Môi trường về hướng dẫn việc thẩm định dự thảo bảng giá đất của Hội đồng thẩm định bảng giá đất, thẩm định phương án giá đất của Hội đồng thẩm định giá đất;

Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất; Quyết định số 1351/QĐ-BTNMT ngày 04 tháng 6 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về đính chính Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 23/2015/QĐ-UBND ngày 15 tháng 5 năm 2015 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 51/2014/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành quy định về giá các loại đất trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2015 đến ngày 31 tháng 12 năm 2019; Quyết định số 30/2017/QĐ-UBND ngày 22 tháng 7 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố về điều chỉnh, bổ sung Bảng giá đất ở ban hành kèm theo Quyết định số 51/2014/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố về giá các loại đất trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2015 đến ngày 31 tháng 12 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 1589/QĐ-UBND ngày 07 tháng 4 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố về phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2017 của quận 3;

Căn cứ Quyết định số 4474/QĐ-UBND ngày 11 tháng 10 năm 2010, số 2759/QĐ-UBND ngày 30 tháng 5 năm 2013 và số 3684/QĐ-UBND ngày 19 tháng 7 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phê duyệt và điều chỉnh dự án đầu tư Xây dựng tuyến tàu điện ngầm số 2 thành phố Hồ Chí Minh, tuyến Bến Thành – Tham Lương;

Căn cứ Công văn số 4141/UBND-ĐTMT ngày 17 tháng 8 năm 2012 của Ủy ban nhân dân thành phố về chấp thuận điều chỉnh vị trí của đoạn đường dẫn vào depot Tham Lương;

Căn cứ Công văn số 4362/UBND-ĐTMT ngày 28 tháng 8 năm 2012 của Ủy ban nhân dân thành phố về chấp thuận địa điểm thực hiện Dự án đầu tư Xây dựng tuyến tàu điện ngầm số 2 Thành phố Hồ Chí Minh, tuyến Bến Thành - Tham Lương;

Xét Công văn số 1680/UBND ngày 12 tháng 10 năm 2017 của Ủy ban nhân dân quận 3 về đề xuất giá đất cụ thể tại thời điểm T2 để tính bồi thường trong Dự án đầu tư Xây dựng tuyến tàu điện ngầm số 2 (tuyến Bến Thành - Tham Lương) trên địa bàn Quận 3;

Theo ý kiến thẩm định của Hội đồng Thẩm định giá đất thành phố tại Thông báo số 258/TB-HĐTĐGD-BVG ngày 17 tháng 8 năm 2017; đề xuất của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 10598/TTr-TNMT-KTĐ ngày 12 tháng 10 năm 2017,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất để tính bồi thường, hỗ trợ của Dự án tuyến tàu điện ngầm số 2 Thành phố Hồ Chí Minh, tuyến Bến Thành - Tham Lương, trên địa bàn Quận 3 như sau:

## 1. Đối với đất ở

Stt	Vị trí đất	Đoạn		Hệ số điều chỉnh
<b>Đường Cách Mạng Tháng Tám</b>				
1	Vị trí 1	Võ Thị Sáu	Nguyễn Thị Minh Khai	3,587
2	Nhà, đất số 124 Cách Mạng Tháng Tám, phường 7, quận 3 của <b>TỔNG LÃNH SỰ QUẢN PHÁP (vị trí 1 Cách Mạng Tháng Tám (đoạn Võ Thị Sáu - Nguyễn Thị Minh Khai))</b>			3,587
3	Vị trí 1	Võ Thị Sáu	Ranh quận Tân Bình	3,858
4	Vị trí 3	Võ Thị Sáu	Ranh quận Tân Bình	3,864
5	Vị trí 4	Võ Thị Sáu	Ranh quận Tân Bình	2,956
<b>Đường Nguyễn Phúc Nguyên</b>				
1	Vị trí 1	Tại nhà số 3 Nguyễn Phúc Nguyên		5,121

2. Hệ số điều chỉnh giá đất để tính bồi thường, hỗ trợ đất áp dụng đối với nhà đất có giấy tờ hợp pháp, hợp lệ, đủ điều kiện để tính bồi thường về đất.

3. Đơn giá đất để tính trừ nghĩa vụ tài chính đối với hộ gia đình, cá nhân chưa thực hiện nghĩa vụ tài chính áp dụng theo quy định hiện hành.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Cục trưởng Cục Thuế thành phố, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Xây dựng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận 3 và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Vĩnh Tuyến**

---

**VĂN PHÒNG UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Địa chỉ: 86 Lê Thánh Tôn, quận 1

Điện thoại: 38.233.686

Fax: (84.8) 38.233.694

Email: [tcb.ubnd@tphcm.gov.vn](mailto:tcb.ubnd@tphcm.gov.vn)

Website: [www.congbao.hochiminhcity.gov.vn](http://www.congbao.hochiminhcity.gov.vn)

In tại Xí nghiệp Bản đồ Đà Lạt - Bộ Quốc phòng